

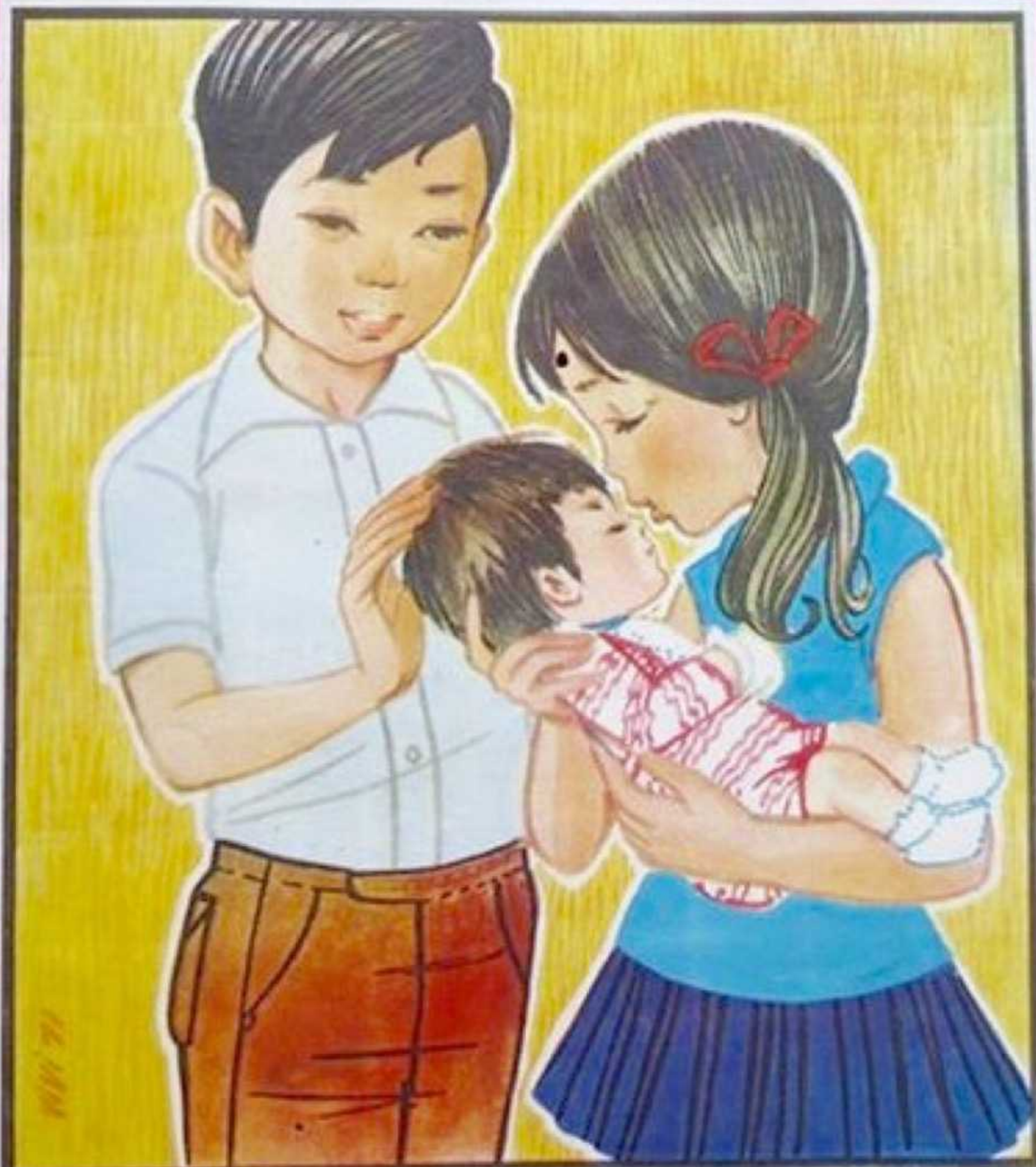
RA NGÀY CHỦ NHẬT

thiếu nhi

TUẦN BÁO CỦA THIẾU NHI VIỆT NAM

Chủ nhiệm: NGUYỄN HÙNG TRƯỞNG - CHỦ TỊCH NHẬT YÊN

Tổng số: 159 - Ngày ra: (Thứ Sáu) - 5/4/58



Hãy tham dự cuộc thi viết về

GIA ĐÌNH MẾN YÊU

3

TUẦN BÁO GIẢI TRÍ VÀ GIÁO DỤC RA NGÀY CHỦ NHẬT

Chủ nhiệm: NGUYỄN-HÙNG-TRƯỜNG — Chủ biên: NHẬT-TIỀN

Tòa soạn: 159 Thiệu Trị (Phú Nhuận) — SAIGON

THƯ CHỦ NHIỆM GỬI CÁC EM THIẾU NHI



Các em thân mến

Hôm nay, từ tòa soạn báo THIẾU-NHI về, vừa bước chân vào nhà, tôi vội khoe với các cháu tờ THIẾU-NHI số 2 vừa ấn hành xong.

Chúng nó hoan hỉ cầm lấy tờ báo, mân mê lật từ trang này sang trang khác, nhưng rồi lại có một câu hỏi vẫn lóe một câu:

— Hôm rày, thấy ba say mê cả ngày lo cho tờ báo và ba nói ba làm báo THIẾU NHI cho tụi con, sao không thấy ba hỏi xem tụi con thích đọc truyện gì để ba làm.

Chi lý thay lời nói của con trẻ!

Mình làm báo cho trẻ em mà không hỏi thăm dò xem trẻ em thích cái gì có khác nào người bếp nấu món ăn mà không tìm hiểu khách thích ăn gì cũng như nhà cầm quyền cai trị dân mà không cần biết ý muốn của dân thì làm sao có thể đem hạnh phúc lại cho dân được.

Tôi liền trả lời:

— Các con nói rất đúng. Vậy các con thích mục nào kể cho ba nghe?

Cậu ấm lại hỏi gay:

— Nếu chúng con nói trong tờ báo có mục chúng con không ưa, ba có giận la rầy chúng con chăng?

Tôi mỉm cười:

— Làm sao mà ba giận và la rầy các con được, khi mà các con giúp ý kiến với ba cho tờ báo được hoàn hảo. Ngày xưa, thầy Tử Lộ mỗi khi nghe người nào chỉ chỗ sai lầm của mình liền sụp xuống lạy để cảm ơn. Ngày nay ba không thể làm thế với các con, nhưng ba sẽ trọng thưởng các con nếu các con đưa ý kiến hay.



Các em thiếu nhi thân mến,
Tờ báo THIẾU NHI sẽ đi ra đời là vì các em, vì tương lai
của các em.

Nó là tờ báo riêng của các em, Thiếu Nhi Việt Nam.

Vậy các em hãy góp ý kiến với chúng tôi để tờ báo được
hoàn toàn thích hợp với các em.

Đừng rụt rè gì cả. Các em thích hoặc không thích chuyện gì
các em cứ trình bày rõ ràng, các em hãy viết thư cho chúng
tôi để chúng tôi có thể giúp các em được nhiều hơn. Sự rụt
rè, e ngại bao giờ cũng tai hại.

Đừng do dự như ông Douglas Lorton, tác giả quyển
THẰNG TIẾN TRÊN ĐƯỜNG ĐỜI, lúc còn niên thiếu mà ông
Nguyễn Hiến Lê kể dưới đây :

... Hồi sáu tuổi, ông rất thích một kiểu nón có lưỡi tra
mà các bạn của ông đều đội. Đội nó, sao coi «oai» quá, có vẻ
một viên kỹ sư Hỏa xa nhận một người chơi đùa nữa. Ông nhớ
lại suốt đời ông chưa có lần nào mê cái gì bằng cái nón đó.
Các bạn ông cho ông biết rằng một chủ tiệm tạp hóa họ không
không thờ nón đó. — Có lẽ để quảng cáo. Ông quen chủ tiệm
vì song thân ông thường dắt ông lại tiệm mua mọi thứ vặt vãnh.
Ông đã thấy nhiều bạn ở trong tiệm ra, hoan hỉ, chiếc nón ở trên
đầu. Ông chỉ cần gõ cửa vô xin là được liền. Vậy mà ông do
dự, đi đi lại lại trước cửa bốn lần vẫn chưa dám vô. Mỗi lần
khí một cậu bảo: «Vô xin ngay đi, sắp hết rồi đấy», ông mới
can đảm bước tới cửa tiệm. Người chủ tiệm mỉm cười với ông.
Ông nhìn lên chỗ đặt nón, thì thấy còn mỗi một chiếc. Thế là
ông ngại ngùng, đi ra, sợ còn mỗi một chiếc thì chủ tiệm không
cho.

Ra tới ngoài, bạn hỏi tại sao không có nón, ông đáp :

— Tôi không thích.

Ông đã dối bạn và dối mình. Luôn một tuần lễ ông ăn hận
mắng mình là nhất đã bỏ lỡ một cơ hội quý.

Bài học đó lớn lên ông vẫn không quên. Hồi làm nhà báo,
rồi nhà văn, rồi nhà xuất bản, nhờ bài học đó mà ông thành
công. Mỗi lần muốn một địa vị cao hơn, thì ông lại nhớ tới cái
nón lưỡi trai, cần mẫn dự bị để xứng đáng với địa vị đó và mỗi
khi thấy mình xứng đáng rồi thì mạnh dạn đòi hỏi cho được.
Khi ông làm chủ bút một tờ báo họ, ông rất mến một nữ
đồng nghiệp, mấy lần muốn hỏi nàng, nhưng e lệ do dự, sợ
nàng từ chối, sau nhớ lại bài học hồi sáu tuổi, đánh bạo ngỏ ý
và được nàng nhận lời, nhờ đó ông gây lại hạnh phúc trong gia
đình.

Ngắm đời ông và ngắm đời của vô số những người đã thành
công hay thất bại mà trong nghề viết báo ông có dịp gặp gỡ —
từ những nhà khoa học, bác học, các giáo sư, nghị sĩ,
chính khách — Ông đều nhận thấy rằng thành công hay thất



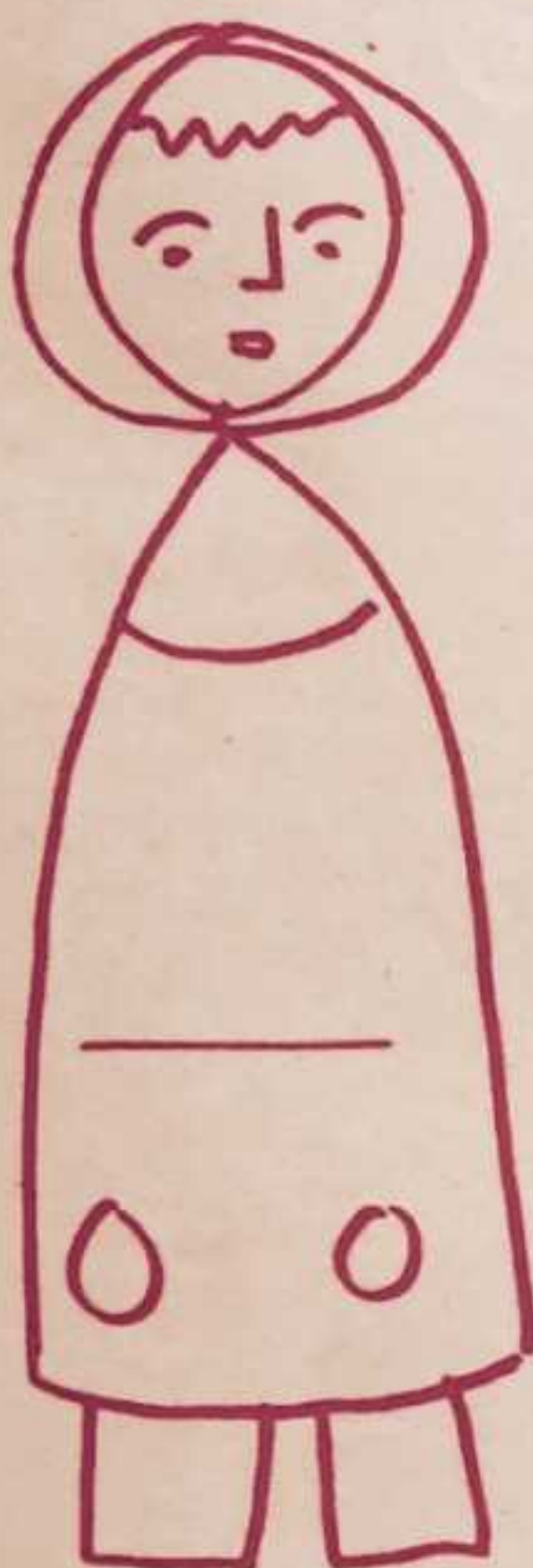
em học vẽ



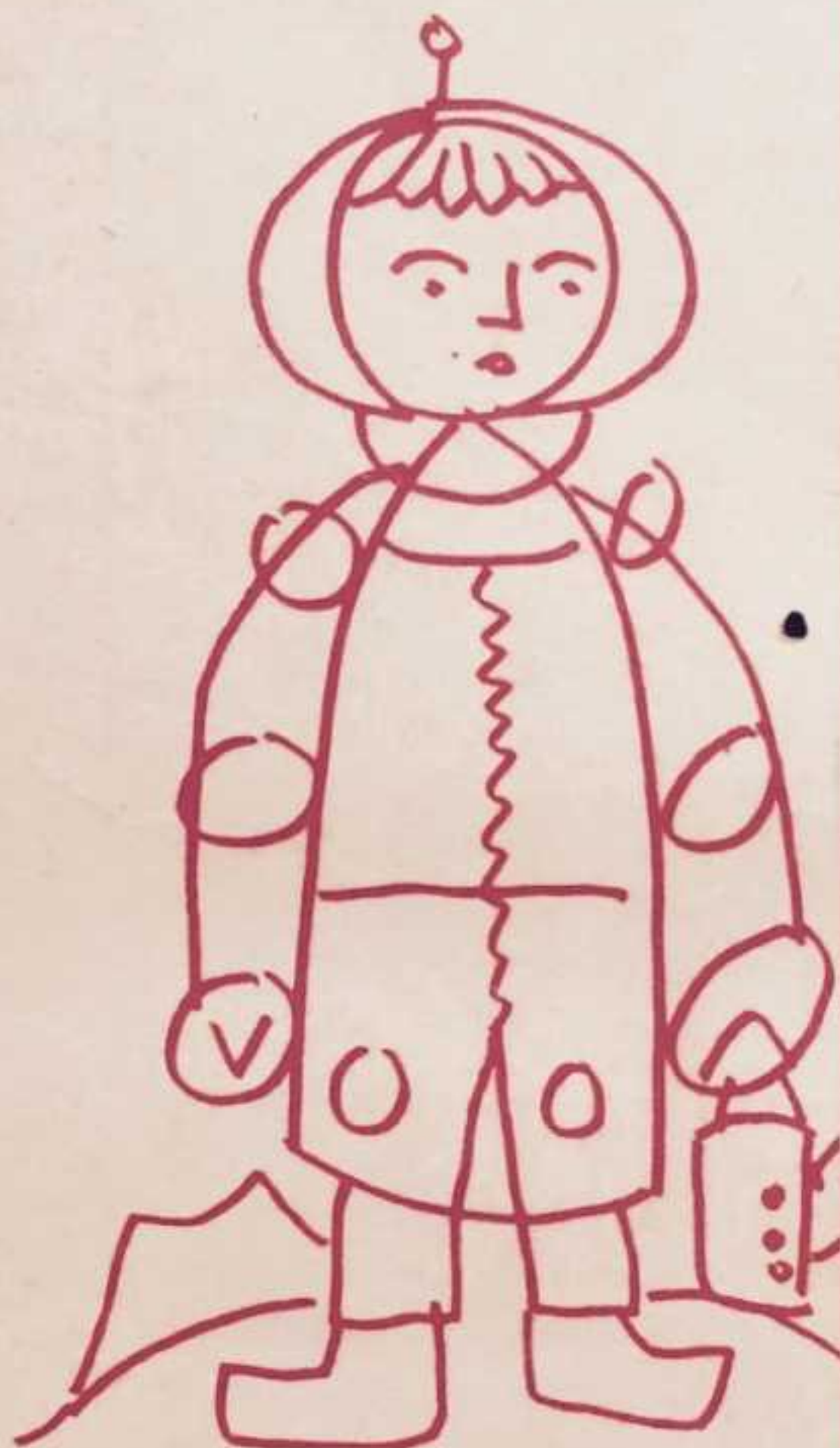
1 Kìa mặt tròn tròn
lơ lửng trên cao



2 Đã có kẻ nào
dám đặt chân tới



3 Hòa tiên vĩ đại
bắn lên từng không



4 Nào bạn hãy trông
Đây! Nhà thám hiểm

(Tiếp theo trang 2)

bại chỉ do tinh thần tích cực hay tiêu cực. Ta muốn ra sao, ta suy nghĩ ra sao thì đời ta như vậy. Nói tóm lại là tương lai ở trong tay ta ».

Tương lai tờ báo Thiếu Nhi này cũng ở trong tay các em.

Vậy các em hãy nhớ biên thư cho chúng tôi, góp ý kiến với chúng tôi để tờ báo THIẾU-NHI mỗi ngày mỗi giá trị hơn lên.

Chúc các em mạnh tiến trên đường học vấn.

Thân mến,

NGUYỄN-HÙNG-TRƯƠNG

BÀI LUẬN HAY NHẤT LỚP

Song song với cuộc thi sáng tác viết về Gia Đình Thân Yêu, Thiếu nhi mở tiếp mục Bài Luận Hay Nhất Lớp nhằm mục đích khuyến khích các em tích cực traugười môn Quốc Văn tại nhà trường.

1) Tất cả các em học sinh không phân biệt trường, lớp, trình độ đều có thể tham dự, miễn là bài luận của mình được giáo sư phụ trách chấm nhất (kể cả bài làm thường xuyên hay bài thi cá nguyệt)

2) Em nào có bài luận được chấm nhất hãy xin phép Thầy dạy của mình (để được sự ưng thuận) rồi gửi bài về cho Tòa soạn Thiếu Nhi với đầy đủ chi tiết : Trường, Lớp, Sĩ số học sinh trong lớp, Tên họ Học Sinh, Số điểm được chấm nhất, lời phê của giáo sư (hay giáo viên) — Nếu có ảnh thì kèm theo một tấm 4×6 cm. Sau cùng là địa chỉ học sinh.

3) Mỗi bài luận nhất gửi về đều đương nhiên được chọn đăng, không phải qua một sự tuyển lựa nào.

4) Tòa soạn sẽ dành cho em có bài đăng một phần thưởng gồm nhiều sách giá trị. Ở Sài Gòn Gia Định, các em có thể tới lãnh tại Tòa soạn — Các em ở xa, Tòa soạn sẽ gửi bảo đảm bằng Đường Bưu Điện.

Mọi thắc mắc, xin các em viết thư về hỏi tòa soạn.

Thay mặt toàn thể Tòa Soạn Thiếu Nhi, chúng tôi xin toàn thể quý vị Giáo Sư Quốc Văn và quý vị Giáo Viên các trường tiểu học hãy góp phần với chúng tôi trong việc khuyến khích sự học tập của các em bằng cách giới thiệu với Tòa soạn các bài luận hay nhất lớp đã do quý vị chọn lựa. Xin trân trọng cảm ơn.

THIẾU NHI

thiếu nhi / 3

NHÀ BÁC HỌC... NÔ LỆ

- *Sanh ra là nô-lệ vì bị kẻ cướp bắt đem đi bán, sau được chuộc lại, cậu Carver èo-ot yếu đuối, bị bệnh ho gà, mà tự học để thành một nhà thông thái.*

Tại tiểu bang Alabama miền nam Hiệp Chung Quốc, có học viện Tuskegee, trường trung học lớn nhất của người da đen. Hôm ấy một người da đen chừng 80 tuổi, khuynh tay ôm một bó hoa rùng to tướng, cất từng bước nặng nhọc vào trường. Với thân gầy còm vì tuổi tác, với những sợi tóc bạc hiện ra dưới cái mũ rách nát, ông ta có vẻ rất đáng thương và như lạc lõng vào thế giới học vấn này. (Biết bao nhiêu người da đen như ông không biết đọc, không biết viết, ngu dốt, lang thang đây đó, để tìm những việc làm lặt vặt).

Thình lình, một trong những cánh cửa của tòa nhà bật ra. Một cô thư ký trẻ chạy đến trước mặt ông và nói :

— Thưa giáo sư Carver, phái đoàn ở Washington đang đợi ông.

Thật hết sức tương tượng ! Người da đen ăn mặc nghèo nàn ấy chính là giáo sư George Washington Carver.

Sanh ra là nô lệ, ông chào đời tại tiểu bang Missouri không có lấy một cái tên. Ông sanh tại đồn điền của Moses Carver, trong một túp lều tồi tàn của người nô lệ. Ông không bao giờ được biết cha mẹ mình cũng như biết đến tuổi mình. Khi mới được 6 tháng, mẹ con Carver bị một bọn cướp bắt đem đi. Ông mắc bệnh ho gà, không ai săn sóc tưởng rằng phải chết.

Sau này người nhà của Moses Carver đến chuộc những nô lệ bị cướp.

Nhưng mẹ của ông bị bán đi rồi không còn nghe ai nói đến nữa. Về phần ông được chuộc lại bằng một con ngựa đua.

Ông đau yếu luôn. Họ Carver đặt cho ông cái tên Georges Washington Carver. Người ta giao cho ông phụ việc bếp núc. Sau ông thành một đầu bếp khéo léo, lại học thêm việc vá áo quần. Họ Carver muốn ông đi học chữ nhưng không cho tiền.

• Trong lúc túi không có một xu ông quyết lên đường, đến một ngôi trường cách đó 13 cây số. Không quen ai, ông tìm đến cái chuồng ngựa cũ và ngủ đêm tại đó. Về sau ông xin được việc làm lặt vặt để sống và ông đi học.

Học hết ban Trung học vào khoảng 20, 25 tuổi, ông làm đơn xin vào trường đại học của tiểu bang Iowa. Nhà trường phúc đáp nhận lời. Đến khi ông trình diện, người ta từ chối ông vì ông là dân

da đen. Không nản lòng, ông lại đi tìm việc làm lặt vặt. Ông mở được một tiệm giặt ủi nhỏ, nhờ tiền dành dụm được trong thời gian làm việc.

Năm năm sau khi bị trường đại học đầu tiên từ chối, ông được vào học ở Đại học đường Simpson, thuộc tiểu bang Iowa. Ông chỉ còn vốn vụn 10 xu, khi đóng tiền đăng tên xong. Lúc đó ông phải sống trong gần một tuần nhật với bột bắp và mỡ.

Mùa xuân năm sau, vào khoảng năm 1891, ông được nhận vào trường đại học của tiểu bang Iowa. Vừa kiếm cơm vừa đi học, ba năm rưỡi, ông đậu khoa canh nông một cách vẻ vang. Những giới



hữu trách của nhà trường mời ông giữ một chân trong ban giáo sư.

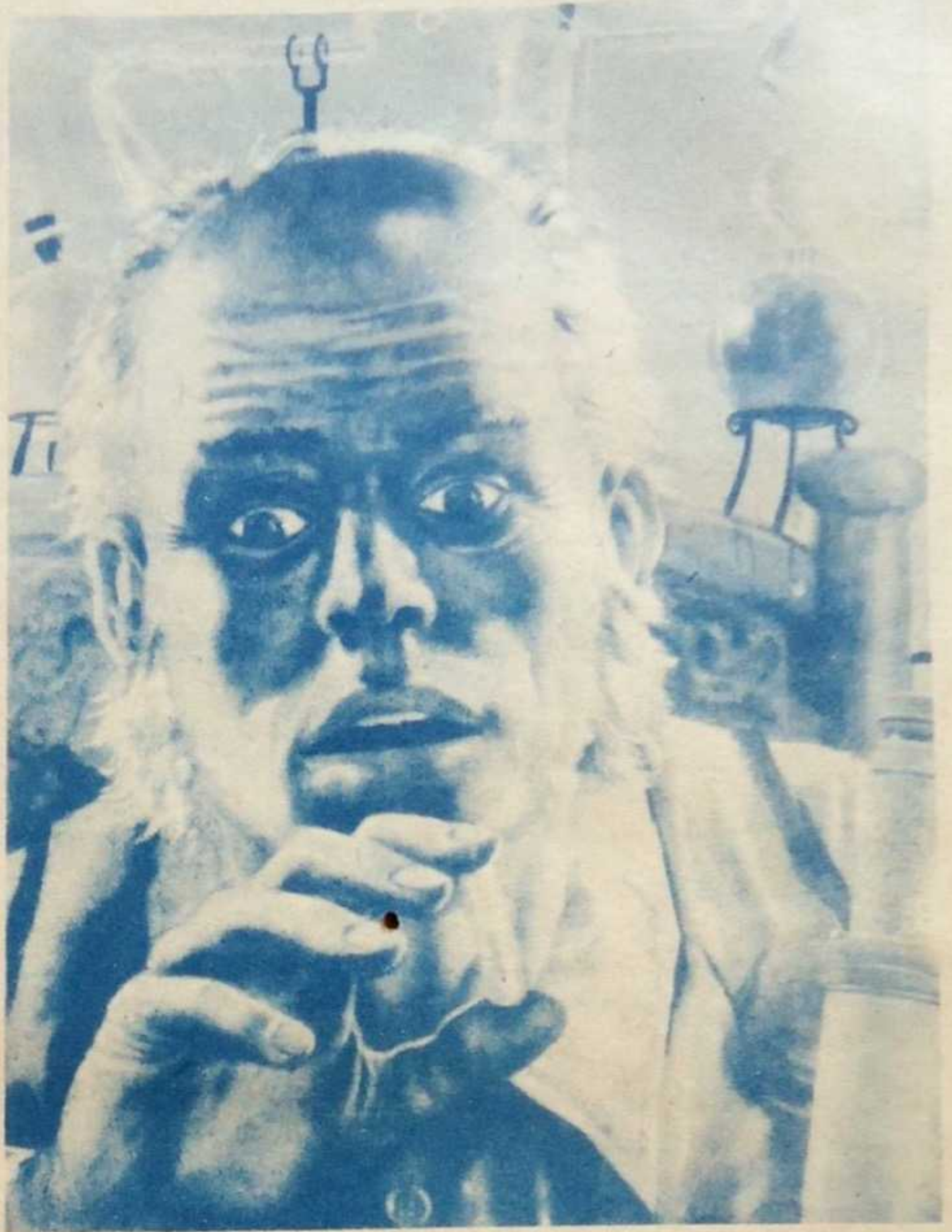
Chính trong thời gian dạy ở đó nhà đại giáo dục da đen Booker T. Washington mời ông đến dạy ở học viện Tuskegee. Ông thấy đó là một cơ hội tốt để phụng sự đặc lực đồng bào miền nam của ông. Ông tìm biết ngay rằng những đất trồng bông vải ở đây lần lần bị kiệt quệ vì người ta không theo cách trồng luân canh : mùa này trồng bông vải, mùa sau trồng đậu, rồi trở ngược lại. Ông quyết định dạy người da đen kiếm ra tiền khác hơn là nghề trồng bông vải. Mất nhiều lần nghiên cứu và thí nghiệm ông tin chắc rằng những nông gia miền nam sẽ phát đạt nếu họ trồng khoai lang và đậu phộng. Nhưng dùng một cái, ông thấy điều khuyết điểm lớn : ông đã tăng gia sản xuất mà không tăng gia sức tiêu thụ của dân. Đậu phộng và khoai lang trồng nhiều bị hư thúi vì ối đọng. Nông gia gần như bị khánh tận.

Tuy nhiên với một ý chí cương quyết vô lượng, nhà bác học da đen mó tay vào việc cứu nguy. Đêm ngày ở trong phòng thí nghiệm ông cố tìm tòi cho đậu phộng và khoai lang những thị trường mới. Mỗi khi tìm ra một « phó sản » mới do sản vật chánh như đậu phộng, khoai lang tạo ra ông cung hiến không cho đời, chỉ xin người ta dùng nó để phụng sự nhân loại.

Từ cây đậu phộng, ông đã chế ra hơn 300 phó sản hữu dụng như phó mát, kẹo ngọt, bột cà phê, xà bông, mực in vải, sơn v.v.

Với dăm bào, ông chế ra cầm thạch nhân tạo. Với bùn ở các đầm ao, lá cây khô, ông làm ra một thứ phân rất tốt, với dầu cần đã xài, ông chế ra dầu sơn.

Từ củ khoai lang, ông trích ra năm sản phẩm như : hồ dán, bột lọc, mực, dấm ăn, mật đường, màu nhuộm, sáp đen đánh giày. Ông đã được những nhà chuyên môn khen ngợi. Ông có công lớn



nhất trong việc phục hưng nông nghiệp miền nam Hiệp Chúng Quốc.

Ngoài ra giáo sư Carver còn là một nghệ sĩ, một họa sư, vẽ hoa tuyệt khéo. Những cuộc triển lãm quốc tế đều có trưng bày những tác phẩm của ông. Một tác phẩm được lưu ở bảo tàng viện Luxembourg. Ông tự chế ra màu vẽ với đất sét ở Alabama. Tranh của ông vẽ trên giấy làm bằng vỏ đậu phộng, và khuôn bức vẽ làm bằng vỏ bắp.

Trái lại, trong lúc phục vụ đồng bào tại Tuskegee, ông đã khảo cứu được nhiều kỳ công khoa học.

Những nhà tư bản tranh nhau mời ông cộng sự với những số

lượng to tát, nhưng ông đều từ chối. Trong văn phòng ông, có bức ảnh để tặng của Edison.

Có lần người ta định mua lòng ông với 100.000 đô la tặng cho ông làm sở tồn nghiên cứu. Ông vẫn từ chối và tiếp tục ở lại Tuskegee, dùng hết đồng lương ít ỏi của mình mà bí mật trợ cấp những sinh viên nghèo nàn muốn tiếp tục hỏi thêm, bất kỳ là người da trắng hay da đen.

Phần ông thì vẫn ăn mặc với quần áo sờn vá, giày mòn đến gót ông vẫn còn mang. Lúc nào ông cũng vui vẻ, cặm cui nghiên cứu khoa học để phụng sự nhân loại.

Giáo sư Carver đáng nêu gương sáng cho thanh niên soi chung.

TẾ XUYỀN





SỰ TIẾN TRIỂN CỦA XE HƠI



1769:

Đây là hình ảnh của chiếc xe hơi cổ lỗ và nổi tiếng nhất trong số những chiếc xe hơi đầu tiên của nhân loại xuất hiện vào năm 1769. Nó gồm có một nồi súp de đun hơi nước để ngay trước mũi xe, và xe chỉ gồm có 3 bánh bằng gỗ trên có một người điều khiển. Nó khởi hành từ Ba Lê đã đi được một quãng đường dài với tốc độ 3 cây số giờ và đã úi đồ một bức tường. Đó là tai nạn đầu tiên về xe hơi ở trên thế giới! Sau đó ở Pháp đã có luật lệ lưu thông đầu tiên là người nào đi xe hơi phải thuê một anh cầm cờ đỏ chạy trước để báo hiệu sẵn cho khách bộ hành qua lại!

minh hơn, chuyên chở được nhiều người hơn, nhưng ta nhận thấy cái hồ lỗ tổ bự ở phía sau dùng làm động cơ chuyển vận bằng hơi nước, vẫn còn khiến cho chiếc xe nặng nề và cổ lỗ sĩ.



1889

Vào thời kỳ này động cơ nổ chạy bằng xăng đã được phát minh, nên một người Đức tên là Benz đã sáng chế ra một kiểu xe hơi mới có hai chỗ ngồi. Bánh lái của chiếc xe chỉ là một cái cần gắn vào hai bánh trước để điều khiển.



1903

Qua năm này, một người Hoa Kỳ tên là Henry Ford đã đưa ra một chương trình sản xuất xe hơi khởi đầu là kiểu A đã thay thế chiếc cần lái bằng chiếc tay lái tròn đặt ở trước tài xế. Chiếc xe cũng đã được gắn kiếng che gió đang hoàng. Dần dần tới năm 1908 thì Ford đã tung ra thị trường kiểu mẫu T với nhiều tiện nghi, và loại xe này đã được sản xuất hàng loạt để tung ra thị trường tiêu thụ.



1877

Tới năm này được sáng chế bởi Bollée, chiếc xe đã có vẻ vắn

Tai nạn đầu tiên về xe hơi ở trên thế giới!

Dốc Sỏi : một địa danh còn ghi lại trong lịch sử Biên Hùng.

Nơi đây, một buổi sáng tinh sương, người ta thấy 9 cái cọc đã trồng từ hôm trước, mỗi cọc cột một tử tội bảy người bạn quần áo xanh còn hai người bộ bà ba màu nâu.

Một tốp lính « khố xanh » cất cả 12 người, bồng súng chĩa vào 9 tử tội ngạo nghễ nhìn thẳng vào họ trong giờ phút cuối cùng của cuộc đời. Lính « khố xanh » là danh từ lính Việt trong quân đội thuộc địa Pháp hồi bấy giờ. Họ bận quần áo kaki vàng, thắt dây lưng vải xanh, trước bụng có miếng vải vuông màu trắng, nên mới gọi là lính « khố xanh ».

Phút chót của 9 tử tội đã đến.

Viên « ách » (thượng sĩ) người Pháp chỉ huy tốp lính giơ tay lên cho lệnh bằng một tiếng : « Phơ ». Cánh tay của y hạ xuống thì 12 phát súng nổ đều ở 12 họng súng : 12 viên đạn ghim vào thân của 9 tử tội từ phút này đã thành những tử thi gục đầu xuống ủ rũ, đầm máu.

Viên « ách » cầm súng lục đi tới gần đám tử thi bắn vào màng tang (thái dương) mỗi người một phát cuối cùng cho chết hẳn.

Xong xuôi một đám tù nhân được lệnh đến cõng trời cho tử thi, bỏ chiếu từng người chôn xuống chín cái hố đã đào sẵn gần đó.



DỐC SỎI

ĐẤT THIÊNG KHÍ HÙNG



TẾ XUYỀN

Đám tù này từ khám đường Biên Hòa đã được dẫn tới Dốc Sỏi từ chiều hôm trước để chặt cây cối cho quang đãng, trồng 9 cái trụ thật vững và đào 9 cái hố.

Dốc sỏi ở ven một khu rừng, cây cối xanh tươi, hoang vu, vắng vẻ. Dốc Sỏi đã được sửa sang cho thành pháp trường.

Khi ấy vào đầu năm 1916, chín tử tội kia là chín nhà ái quốc Việt Nam ở đất Biên Hùng, đã đổ máu đào đền nợ nước sau khi mưu toan việc lớn không thành. Cuộc khởi nghĩa của chín nhà ái quốc đầu thất bại song đến ngày nay còn ghi lại hai câu về nhắc nhở hậu thế nhớ mãi chín liệt sĩ của giống nòi :

*Ai về Bến Cá, Tân Uyên,
Nhớ rằng Dốc Sỏi đất thiêng
khí hùng.*

Nằm về phía Bắc tỉnh lỵ Biên Hòa, do đường Phan Đình Phùng ngày nay đưa tới, vùng Dốc Sỏi ở sát ranh với phi trường của tỉnh lỵ.

Hồi 1916, vùng này còn là rừng già, ít người lui tới vì cộp beo thường bắt gia súc làng lân cận mà đem về đây ăn thịt. Sáp này, thực dân Pháp khai phá vùng Dốc Sỏi nhưng cũng còn vắng vẻ âm u. Cho đến khi nước nhà độc lập nơi đây mới thành một vùng làm ăn trù mật. Hai tiếng Dốc Sỏi chỉ còn phảng phất trong tâm chí

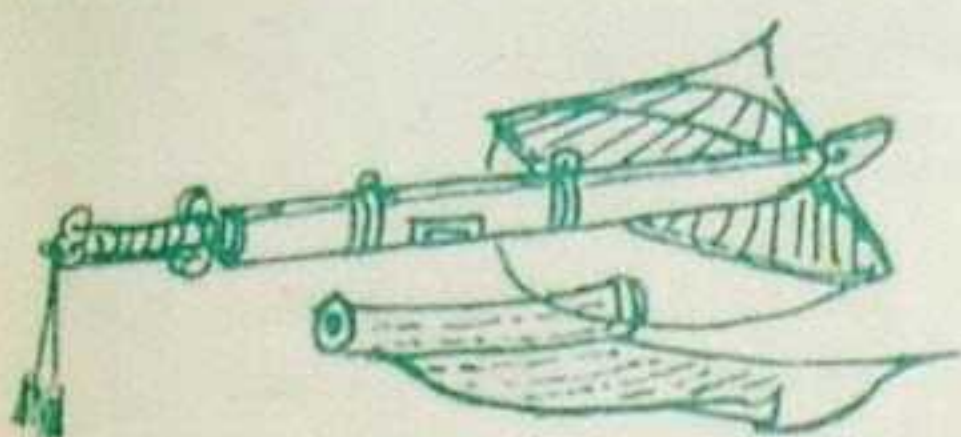
người dân địa phương.

Các ông già bà cả của thế hệ trước còn nhớ tên của chín nhà ái quốc đã tạo ra « khí hùng cho đất thiêng Dốc sỏi ». Đó là : ông Năm Hi, ông Ba Hầu, ông Hai Lựu, ông Tư Lào, ông Năm Lệt, ông Hai Sỏi, ông Ba Vặn, ông Bảy Phát ông Hai Danh.

Các cụ kể vanh vách từng tên một vì nhớ năm lòng. Còn họ của chín liệt sĩ thì không cụ nào biết, vì lúc sanh thời thuở trước người ta ít chú ý đến họ, chỉ thường gọi nhau bằng tên thứ và tên tộc chỉ ít người được biết mà có khi biết sai lệch là khác. Tiếc thay không còn hồ sơ vụ án chín liệt sĩ Biên Hùng nên không đủ danh tánh ghi trong sử sách.

Trong chín liệt sĩ ấy có ông Năm Hi là một nhà túc nho, am thông kinh dịch, lúc bị vào tay người Pháp, ông đã xin duy trì cái áo dà của tu sĩ mà ông thường bận ra tới pháp trường và mang theo xuống lòng đất mẹ.

Các cụ kể rằng ông Năm Hi là người được uy tín nhất trong đảng cách mạng ở Tân Uyên (Biên Hùng) và các đồng chí đều nghe theo quyết định của ông. Khi các bạn ông bị bắt gần hết, ông còn ở ngoài, xét không thể hoạt động được nữa, bèn ra mặt đề cho Pháp bắt vào khám đường cùng anh em trọn hai chữ Thủy chung sống chết có nhau.



Ông Năm Hi được coi như không Minh của đảng hay vị tham mưu trưởng, theo danh từ ngày nay.

Việc điều khiển binh sĩ thì có ông Ba Hầu, hồi ấy làm hương nên có người gọi là Hương Hầu. Võ nghệ cao cường ông được anh em thân phục, tuân theo mệnh lệnh răm rắp.

Hồi ấy là năm 1916, nước Pháp đang nguy khốn với Đức trong cuộc đại chiến 1914-1918, sự bại trận của Pháp có thể xảy ra bất thần. Các nhà ái quốc V.N bôn ba hải ngoại cho rằng giờ giải phóng đất nước đã đến.

Mặc dầu thực dân Pháp với chánh sách nịnh dân của Toàn quyền Xa Lộ (Sarraut) song một số người Việt Nam thức thời ở trong nước cũng không để cho bị đầu độc, ru ngủ...

Trong các làng khắp Trung Nam Bắc có những người giác ngộ, chỉ chờ cơ hội tốt là nổi lên, phát cơ khởi nghĩa.

Vùng Tân Uyên có nhiều tay võ giỏi, môn sinh của phái Tân Khánh nổi tiếng thời bấy giờ họ đưa các bậc đàn anh lên đề mưu toan việc đánh độc lập. Họ là chín nhà ái quốc nói trên mà hai người cầm đầu cùng trong số này là ông Năm Hi và ông Hương Hầu.

Họ lấy trại Lâm Trung làm căn điểm tụ tập quân sĩ. Do đó sau này có người gọi phong trào này là cuộc khởi nghĩa của « Lâm Trung Trại »

Các đảng viên, ngoài những tráng niên võ giỏi, sức mạnh, hăng say với bầu máu nóng, còn có những nhà giàu ủng hộ bằng tiền gạo nữa. Chẳng bao lâu « Lâm Trung Trại » đã có gần 300 đảng viên với 300 khẩu súng mua của lính « súng đá » —(lính Pháp)— hay do đảng viên mua từ Xiêm tải về bằng đường rừng.

Chín yếu nham của đảng lấy núi Gò Mọi làm nơi luyện tập binh sĩ tin rằng nơi đây rừng núi hiểm trở, quân Pháp không thể biết được. Kế hoạch của các ông là đánh lấy đồn lính ở Biên Hòa trước rồi tất nhiên các tỉnh khác sẽ nổi lên hưởng ứng sau. Biên Hòa là căn cứ quan trọng nhất của Pháp ở Hoa Kỳ. Chiếm được Biên Hòa là nắm được then chốt của miền Nam.

Ông Ba Hầu làm hương hào nhà giàu có lớn, lại không ham phú quý cầu an, nên gương sáng của ông được nhiều thanh niên ái quốc noi theo.

Cuộc khởi nghĩa bắt đầu bằng cuộc tấn công các trại tân binh ở Tân Uyên, nơi mà thực dân Pháp bắt lính Việt, sắp chở qua Pháp đánh với Đức.

Các tân binh được giải thoát liền gia nhập cuộc khởi nghĩa.

Bước đầu thắng lợi, chưa kịp khai thác thì có hai tên phản đảng

là Nghĩa và Mạnh, hai tên đã đi lính cho Pháp đến chức « Quân » nên tiếc địa vị mà lên trốn khỏi Tân Uyên, lên cấp báo cho đồn lính ở Biên Hòa chưa hề hay biết gì cuộc khởi nghĩa ở Tân Uyên (Đường giao thông hồi ấy chưa thuận tiện).

Pháp bèn huy động chủ lực, chia làm sáu cánh quân kéo tới Tân Uyên.

Đảng cách mạng không hề có sự phản phúc của hai tên Nghĩa và Mạnh: yếu tố « bất thần » chưa kịp khai thác đã bị quân Pháp sử dụng mà quét lại mình.

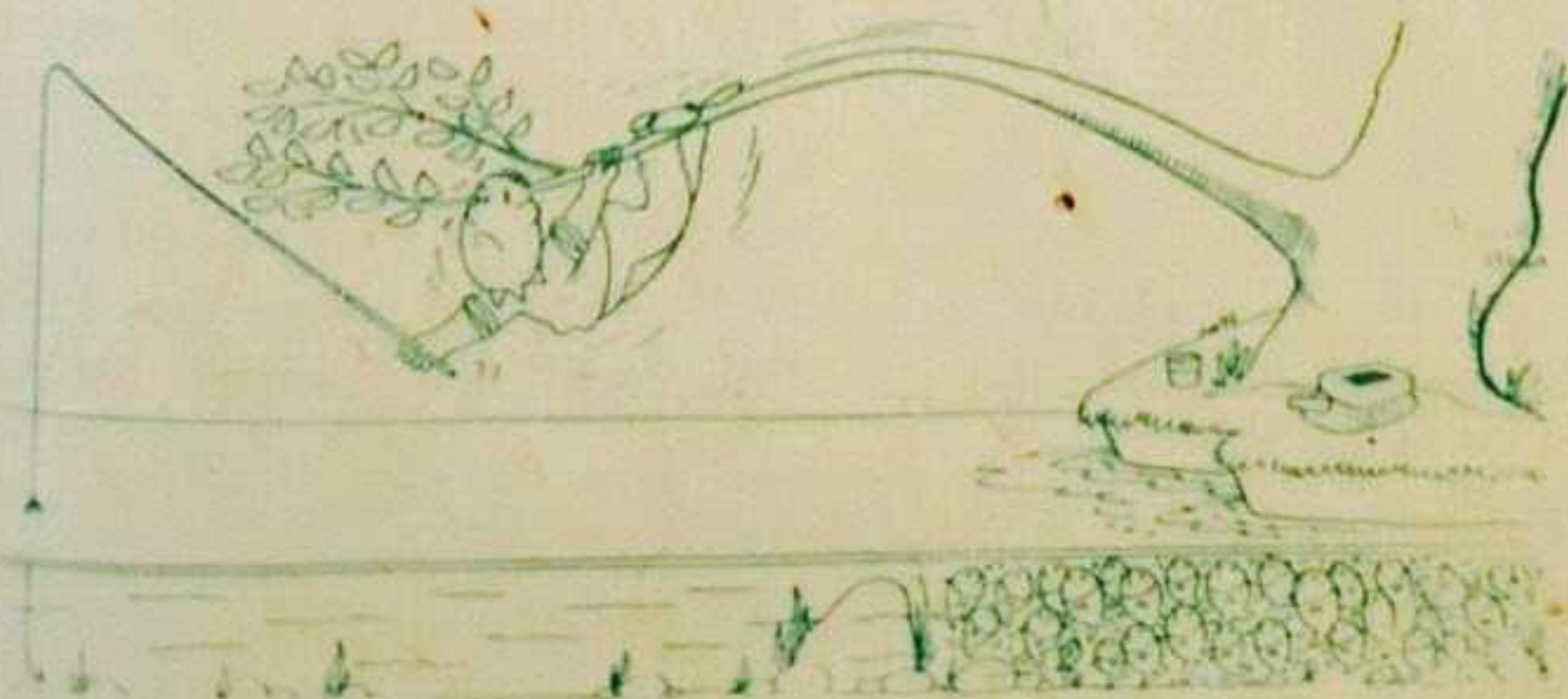
Ông Ba Hầu cấp tốc hỏi ý kiến bộ tham mưu thì ai cũng đòi « quyết chiến ».

Tân Uyên đã bị quân Pháp bao vây. Chưa tiện hy sinh toàn lực trong một cuộc xáp chiến mà sự thất bại nghiêng hẳn về phía mình, ông Ba Hầu cho lệnh tân binh vào rừng. Xong xuôi rồi, bộ tham mưu còn chín liệt sĩ rút qua một ruộng mía, tính tìm một nơi hiểm trở để tổ chức kháng Pháp. Lại một lần nữa có cuộc nội phản quân Pháp biết khu ruộng mía mà chín ông đang rút lui: chúng phóng một trận hỏa công, đốt cháy ruộng mía, tính giết chết chín ông.

Nhưng kỳ thay một phép lạ đã xảy đến; ngọn lửa đang bốc lên dữ dội thì có trận gió lớn thổi mạnh ngược lại phía quân Pháp. Thế là chín nhà ái quốc V.N thoát nạn.

Nhưng chẳng bao lâu, quân Pháp lùng bắt lần lần hết những yếu nhân trong đảng « Lâm Trung Trại ». Cuộc khởi nghĩa kéo dài được đúng một tháng và từ Tân Uyên đã kết liễu ở Đốc Sỏi với chín tử thi: chín nhà ái quốc đã mỉm cười khinh cuộc thất bại, ngạo nghễ như để lại cho đời sau một bản di chúc: « Dân tộc Việt Nam phải trường tồn ».

Ai về Bến Cá, Tân Uyên,
Nhớ rằng Đốc Sỏi đất thiêng khi
hùng.





Những
vấn
trong
sáng

VỀ THĂM TRƯỜNG CŨ

Mỗi lần qua trường cũ
Lòng lại thấy nao nao
Nềp tường vôi rêu phủ
Nhớ ngày xưa, năm nào

Vẫn hàng cây xanh đó
Vẫn sân chơi thuở nào
Vẫn đường đi xanh cỏ
Vẫn tiếng nô ồn ào

Giọng thầy còn sang sảng
Trong sân vắng im lìm
Bên song ai lảng vảng
Mắt ai rưng rưng nhìn.

Lòng vẫn vương nỗi nhớ
Thao thức trong hồn tôi
Đời học sinh muôn thuở
Dù ngày qua, qua rồi...

Những bạn xưa năm đó
Bây giờ đi về đâu?
Và tâm hồn rạo rỡ
Giờ đây có u sầu?

Riêng tôi qua trường cũ
Kỷ niệm xưa trở về
Từ bao năm ấp ủ
Lòng dâng buồn tái tê.

LOAN-KHANH

TẠI SAO NGƯỜI TA BỊ SAY SÓNG ?



Trong đáy lỗ tai của ta có một cơ quan rất nhỏ để giữ cho ta sự thăng bằng. Khi ta đi trên tàu, tàu bị sóng lắc mạnh, cơ quan nhỏ trong tai bị mệt, ta cảm thấy choáng váng và nôn mửa, nguyên nhân là do ta thiếu thăng bằng và đôi khi cũng do ta lo sợ.

Người cầm lái và trẻ sơ sinh thường không bị say sóng, nhưng tình trạng này rất dễ xảy ra cho những người nhạy cảm.

TẠI SAO NƯỚC BIỂN MẶN ?



Khi ta bỏ muối vào nước, muối tan đi và nước trở nên mặn.

Nước biển mặn phần vì đã hoà tan muối ở các quặng mỏ dưới biển phần vì muối do sông ngòi đổ ra. Sở dĩ nước sông ngòi có muối là vì chúng đã hoà tan một phần muối ở các quặng mỏ chúng chảy ngang qua và một phần muối do các tảng đá bị nước mưa soi mòn.

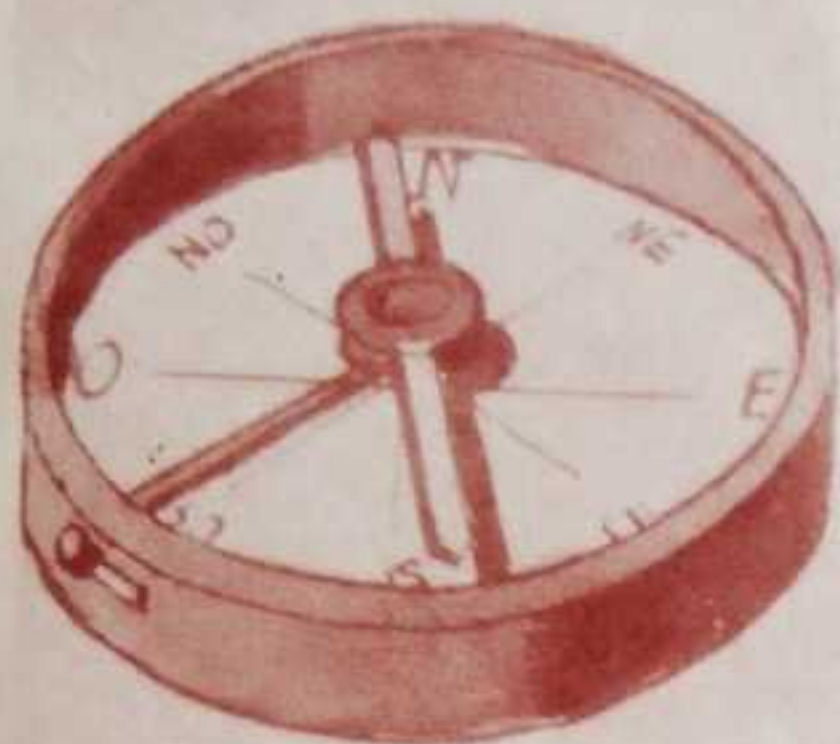
Nước biển luôn luôn mặn hơn nước ở lục địa vì qua hàng triệu năm đã hoà tan rất nhiều muối. Muối không thể bốc hơi như nước nên đọng lại càng lúc càng nhiều. Độ mặn ở mỗi biển cũng không giống nhau.

TẠI SAO CON ONG CHẾ TẠO MẬT



Con ong hút mật hoa và phần hoa đoạn cho vào các ngăn nhỏ trong tổ ong. Một phần mật hoa được giữ lại trong vôi và được biến chế thành mật ong. Sau đó, ong nhả mật ra để vào các ngăn trong tổ ong. Phần hoa, mật hoa và mật ong hợp thành một thứ thực phẩm bổ dưỡng. Chất này dùng để nuôi các chú ong con cho đến khi chúng có thể tự tìm được mồi, hay dùng làm lương thực dự trữ cho những khi đói kém.

TẠI SAO KIM NAM CHÂM LUÔN CHỈ PHƯƠNG BẮC



Khối nam châm lớn luôn luôn hút khối nam châm nhỏ.

Trái đất được coi là một nam châm điện khổng lồ phát xuất ra từ trường do các dòng điện chạy khắp

vùng tâm kim khí ở trong lòng nó. Chính các dòng điện này làm cho nó quay.

Kim địa bàn là một thanh nam châm nhỏ nằm trong vòng ảnh hưởng của từ trường trái đất nên dù ở bất cứ ở nơi nào cũng bị hút về hướng bắc cực.

Nhờ thế khi dùng địa bàn là ta biết được phương hướng dù không có mặt trời hay ban đêm: bởi lẽ nếu coi cực Bắc của kim địa bàn chỉ về đâu ta biết đó là hướng Bắc. Biết được hướng bắc ta sẽ biết được 3 hướng chính còn lại theo câu thơ sau:

Nam sau, Bắc trước rành rành
Đông hữu, Tây tả hợp thành bốn phương

TẠI SAO THÚ VẬT NHÚC NHÍCH TAI ?

Người ta thường dùng tay làm loa, đặt vào vành tai để nghe cho rõ. Nhiều giống vật không có tay, nhưng vành tai chúng cử động rất dễ dàng. Khi thoáng nghe một tiếng động, chúng hướng vành tai về phía đó, giống như một đài ra đa, để xác định phương hướng và nguyên nhân xuất phát tiếng động.

Đối với con vật, việc này rất quan trọng để tự vệ và để tìm miếng ăn.



TẠI SAO MÈO KÊU « MEO MEO » ?



Một số người cho rằng tiếng kêu của loài vật không có ý nghĩa. Điều đó không đúng hẳn ở một số loài vật.

Để chứng minh, ta hãy thử quan sát một con mèo. Khi ta cho nó ăn uống, khi ta vuốt ve triu mến nó hay khi nó nằm sưởi ấm bên góc bếp, xó nhà, mèo thường kêu «meo meo» ra chiều sung sướng.

Trái lại, khi ta đánh đập nó, không cho nó ăn uống, mèo sẽ kêu «gừ gừ» tức giận.

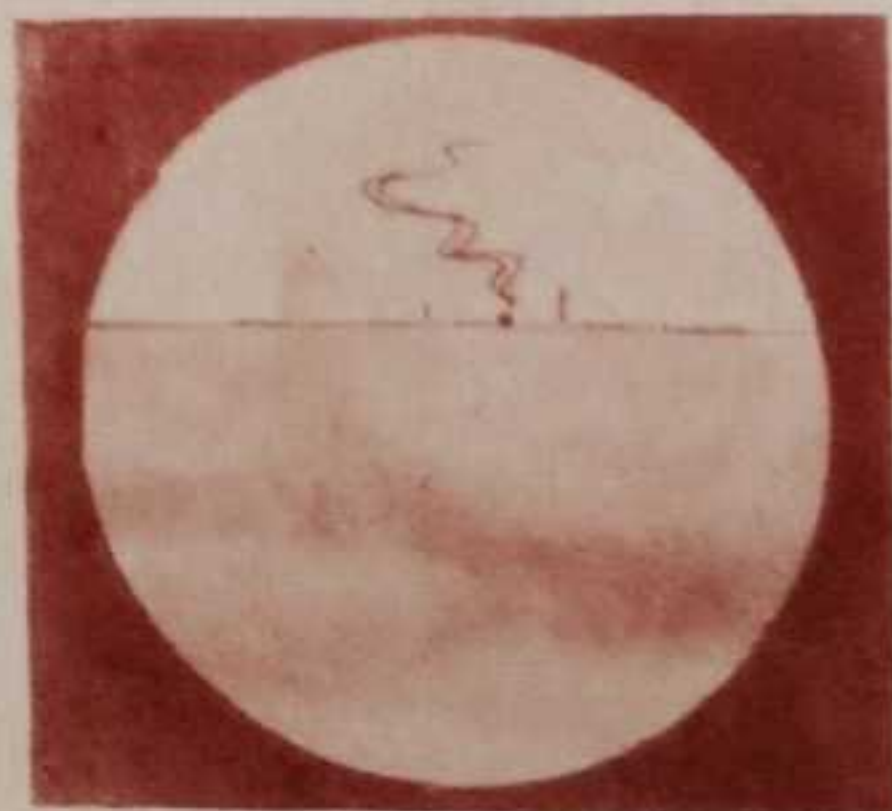
Cả hai tiếng kêu đều phát ra do sự rung động những sợi dây âm thanh ở cổ, nhưng lại chỉ hai trạng thái tình cảm khác nhau của con mèo. Tiếng kêu «gừ gừ» biểu lộ sự phản đối, tức giận còn tiếng kêu «meo meo» nũng nịu biểu lộ sự thỏa mãn, hài lòng.

TẠI SAO NGƯỜI TA CHỈ THẤY CỘT CỜ KHI TÀU RA XA ?

Khi tàu ra xa, thân tàu dường như chìm xuống dần dần, ta chỉ còn trông thấy phần cao nhất của tàu, chẳng hạn như cột cờ, ống khói, ở phía chân trời; và nếu tàu đi xa hơn nữa, chiếc cột cờ cũng dường như thu ngắn lại, rồi chìm xuống mặt biển, mất dạng. Đó là vì quả địa cầu hình tròn, mà mắt ta chỉ

nhìn thấy được theo đường thẳng

Nếu trái đất là một mặt phẳng, ta sẽ luôn luôn nhìn thấy toàn diện chiếc tàu, càng ngày càng thu nhỏ lại cho đến khi biến mất, nếu tàu ra quá xa khỏi tầm mắt của ta, chứ không phải chỉ nhìn thấy một phần trên của tàu.





THỦY TIÊN

Truyện Nhi Đồng của QUỐC BẢO



(Tiếp theo)

Một hôm Quốc Hùng được phép vua cha cho dạo chơi ngoài vườn hoa.

Trước khi đi Hoàng Hậu căn dặn :

— Con phải ngồi trên xe Trầm Hương cho khi Đò nó đầy. Má cho phép con thỉnh thoảng được cưỡi ngựa (tức Chuột Bạch). Nhưng cưỡi ít thôi đấy nhé ! Đừng có chạy nhiều mệt nghe Hùng ! Đi đâu cũng phải có Hải âu, Báo và Rái cá... Nhớ nghe con !

Hai mẹ con ôm nhau hôn. Đoạn, Hoàng tử tí hon tuốt kiếm khỏi vỏ, múa tròn một đường với dáng điệu Hiệp sĩ cậu mỉm cười cúi rạp xuống chào Hoàng Hậu.

Khi đò đầy xe Trầm Hương đến bên thềm Hoàng tử vui vẻ nhảy phóc lên xe.

Cuộc du ngoạn bắt đầu.

Con chim Hoàng Oanh bay sát bên xe ca hát véo von đề đẹp lòng Hoàng Tử,

Bỗng Quốc Hùng bảo nó :

— Này Oanh ! ta đâu phải công chúa mà em ca hát chỉ cho một. Giờ ta muốn em quan sát xem chỗ nào đẹp thì hướng dẫn ta tới coi.

Hoàng Oanh tuân lời tung cánh bay lên trước, từng đoạn, từng đoạn, nó cất tiếng hát lanh lút ra hiệu cho khi đò đầy xe tới.

Chú kết mỏ xanh đậu dưới chân Hoàng Tử Quốc Hùng, huyền thuyên giải thích cho «Cậu Chủ» hiểu những cảnh vật lạ mắt :

— Muốn tàu Hoàng Tử, đây là thác Bạch Thủy, dưới giòng nước xối bọt trắng kia có đàn cá vàng đẹp lắm. Trên triền núi Tuyết sơn chỗ tàn cây đó là hang U minh... dạ... muốn tàu trong hang có con ma 3 đầu 6 tay 12 con mắt... dạ... khiếp lắm. Kia kia kể bên cây Vũ tùng có một bông «Hồng Đại đoá» đẹp ghê chưa ! Dạ... cứ dọc bờ suối này đi mãi là đến Rừng Lan. Qua rừng Lan có hòn đá cầm thạch to tướng, đó là cái nắp hầm nhốt giam những loài ác độc, loài bội phản... Dạ muốn tàu...

Hoàng tử chột cau mặt gât.

— Thôi đi kết xanh ơi ! cái miệng tía lia, nghe mệt quá ! bây giờ người hãy truyền lệnh cho Rái cá biết ta sẽ xuống tắm ở Thác Bạch Thủy

3) ÁC CHIẾN TRÊN GIÒNG BẠCH THỦY

Kết xanh la lên kinh ngạc và nói :

— Ý cha ! Trời ơi ! Không được, không thể được, xin Hoàng tử chờ xuống thác, ở dưới có cá vàng song lại có cả Cá Sấu nữa, nguy lắm nguy lắm.

Quốc Hùng giận dữ thét :

— Im ! Không được trái lệnh ! Kết xanh sợ đến rung cả hai cánh, ứa nước mắt.

Khi đò tuân lệnh đầy xe xuống bờ suối.



Từ lưng chừng núi cao chót vót, thác nước đổ xuống âm âm bọt bắn tung toé. Từng đàn cá vàng óng ánh muôn màu, nô rần trên sông, thỉnh thoảng có con nhảy vọt lên như muốn bay khỏi mặt nước.

Rái cá được dịp trở tài, từ trên bờ phóng mình xuống nước như mũi tên, nó bơi vòng vòng rồi hụp lặn sâu xuống tận đáy suối, lát sau chồi đầu lên, phun nước phì phì cười toe toét và mời Hoàng tử Quốc Hùng xuống tắm Quốc Hùng nhanh nhẹn bơi ra giữa suối. Nước chảy khá mạnh, nhưng không hề gì, cậu bé này bơi lội cũng có hạng lắm. Lũ cá vàng đủ màu, xanh, đỏ, trắng, tím, hồng tía... không ai mời gọi, tự động họp nhau bao quanh cậu bé, nó đùa hoà thích. Chúng chia 2 phe đuổi bắt lẫn nhau. Hết trò chơi này đến trò chơi khác. Một cuộc thi nhảy cao diễn ra thật hào hứng các chú cá ra sức trở tài, tung mình lên khỏi mặt nước. Trung bình nhảy cao được lối 2 tấc. Chú nào khoẻ vọt lên đến 5 tấc là trứ danh nhất.

Chợt có tiếng hét thất thanh.

Quốc Hùng đang bơi vội ngoảnh nhìn lại. Thì ra một chú cá màu hồng tía đuôi đen, rúng sức lao lên

cao quá chẳng may mắc ngay mang vào vào rễ cỏ. Thế là cá ta bị treo toòng teng trên không trung. Ừ chao nguy quá! Lập tức Hoàng tử Quốc Hùng ra tay nghĩa hiệp, cậu sải tay bơi lại gấp rút cứu kẻ bị nạn.

Ngay lúc đó, một chuyện cực kỳ nguy hiểm xảy ra. Từ xa phóng tới, một con sấu to như con trâu, đen chúi chúi tiếng gầm gừ trong cổ họng nghe như sấm. Hơi hơi thổi từ hai lỗ mũi thở phì ra muốn lợm giọng.

Có tiếng kết xanh rú lên. Rái cá được báo động phóng mình xuống hộ vệ Hoàng tử.

Con sấu còn cách Hoàng tử 10 thước, rồi 4 thước, 2 thước rồi 1 thước.

Quốc Hùng vẫn vô tình bơi về phía cá vàng. Bỗng bọt nước sôi lên sùng sục. Một lượn sóng ngăm cuộn cuộn hút về phía sau, Quốc Hùng quay phắt lại và bấy giờ mới nhìn

thấy cá sấu há hoác miệng đang hút nước để bắt cậu. Có mấy con cá vàng bị nước cuốn đã chui gọn vào họng sấu. Quốc Hùng biết không cách nào bơi thoát được nhưng rất lạnh, cậu đập mạnh vào răng nanh sấu, lao mình ra khỏi cái miệng đó lồm ghê-gớm của nó. Mất mỗi, sấu vùng vẫy, đòi chiến thuật, không hút nước nữa mà vờn cò tấp mỗi. Quốc Hùng trườn qua phải, hụp sang trái tránh né. Rái cá nhào tới giải nguy cho Hoàng Tử, xông đại vào cào mặt sấu, nhưng da sấu như da trâu, rái cá tấn công chẳng ăn nhằm gì.

Cảnh tượng thật hỗn loạn, thác nước đục ngầu. Quốc Hùng sau một hồi nhào lặn đã thấm mệt. Sấu thì càng lúc càng dữ dằn. Cái miệng rộng nguếch ngoác hàm răng nhọn hoắt chớp lia lịa. Hải âu bắt đầu xuất hiện, sà xuống mò vào mắt sấu. Nhưng sấu lắc đầu né tránh rất tài tình, Hải âu không chịu thua, xoè cánh che mắt địch thủ. Thừa dịp may, Quốc Hùng bơi được vào gần bờ.

Kết xanh la khóc bãi hoai, nó không biết làm gì hơn là cặp thanh kiếm bay xuống trao cho Hoàng Tử.

Cậu bé được thanh kiếm, mừng rỡ, bèn bơi trở lại phía sấu. Trong một hành động chớp nhoáng thật liêu lĩnh, Quốc Hùng lao vọt lên sát mặt sấu, lia vút một đường kiếm, một tiếng bốp khô khan, tròng mắt phải sấu bị bẻ đôi, giòng nước trong và trơn như mỡ ở con người ào ào chảy ra theo tia máu đỏ lôm mẫm nước. Sấu đau đớn, điên đại gầm

rống vùng vẫy rồi từ từ lặn mất dạng.

Kết xanh há hốc mồm kinh ngạc. Trong khi Hoàng tử Quốc Hùng thoăn thoắt bám rễ cây leo lên gờ mang cho cá vàng, nhẹ nhàng thả nó xuống nước. Cá vàng thoát chết mừng rú, quẫy mạnh đuổi bơi vọt đi, làm mấy giọt nước bắn cả lên mặt Hoàng tử.

Quốc Hùng không để ý đến sự vô lễ đó. Cậu reo lên sung sướng và cất tiếng cười vang.

Khi đó đây xe lên bờ. Kết xanh nước mắt còn hoen trên mí, nửa mừng nửa giận nói lâu bầu:

— Đồ vô ơn! Cá vàng vong ân bội nghĩa không biết tạ ơn hoàng tử lấy một lời.

Quốc Hùng vỗ vai kết ơn tồn:
— Đừng trách cá vàng. Có lẽ nó mừng quýnh nên quên đó thôi. Mình làm ơn cho ai chứ mong họ đền ơn mình.

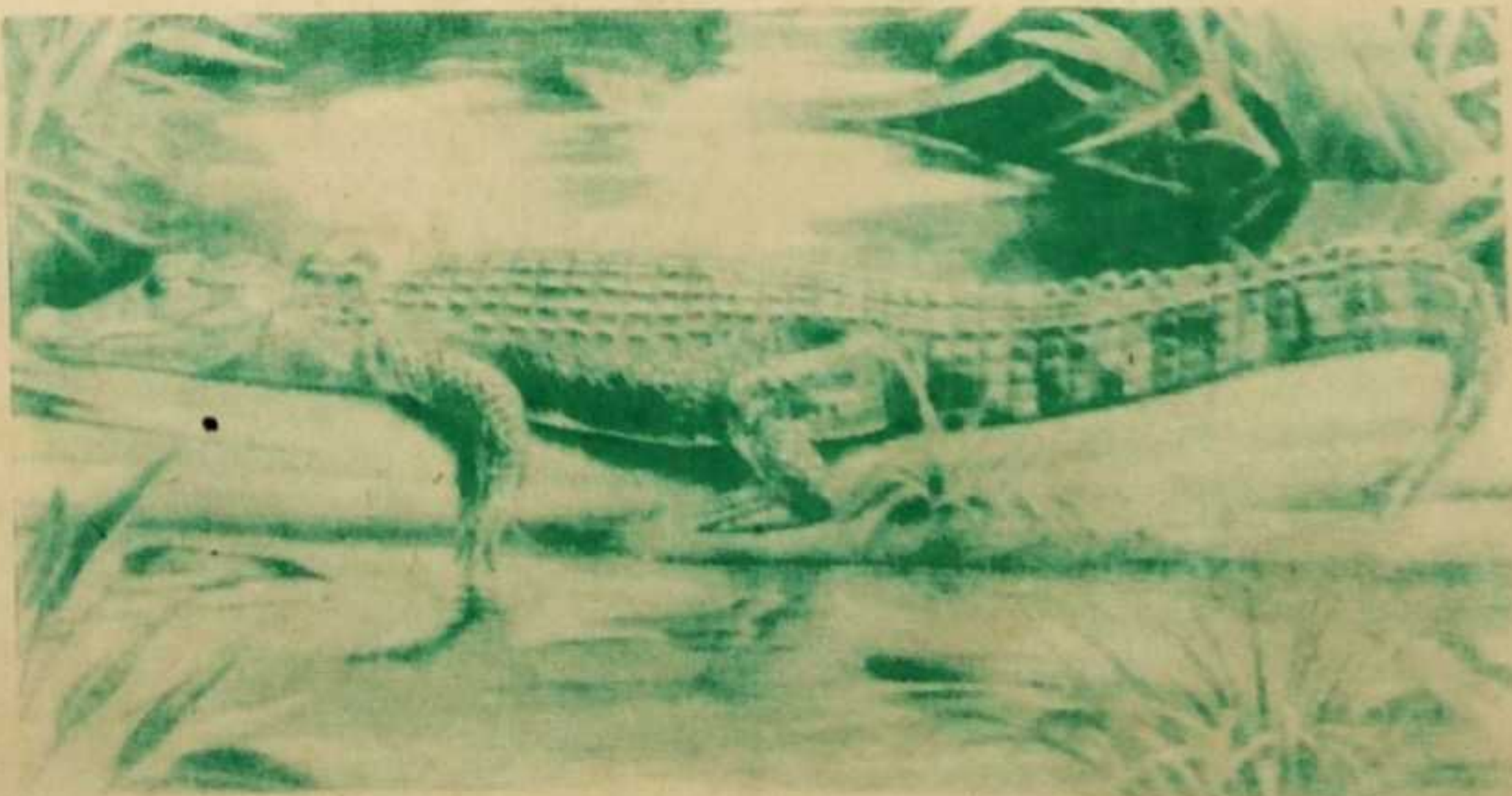
Kết xanh không dám cãi lời, nhưng xịu mặt ra về hậm hực lắm.

Có tiếng Hoàng Oanh gọi léo nhéo trên cây Vũ tùng. Báo đốm sải chân chạy tới, kiếm mò đá cao leo lên đứng nghênh cồ oai vệ như tượng thần.

Khi Hoàng tử đi ngang qua, Báo đốm kính cẩn cúi thấp đầu. Khi đó đây xe đến gốc cây. Quốc Hùng ngồi nghỉ trên một phiến đá phủ rêu xanh

Gió hiu hiu thổi, những cành Vũ tùng uốn éo đu đưa theo điệu múa uyển chuyển nhịp nhàng.

(Kỳ sau tiếp)





BẢY KỶ QUAN

KỶ QUAN THỨ NHÌ :

TRÊN THỀ GIỚI

VƯỜN TREO BABYLONE

Chính ở Nabuchodonosor có những vườn treo, mà theo một truyền thuyết vô căn cứ phát xuất sau này, cho rằng đó là của vua Semiramis. Ông đã phá hủy khu Ninive l' Assyrieune vào năm 606 trước Tây lịch, vì muốn xây cất một thành phố có một không hai. Người ta kể rằng, ông đã quyết định thiết lập khu vườn lừng danh này để tặng vợ ông là Charisse, con gái vua Hèdes.

Trước hết, đó là một công trình kiến trúc vô cùng táo bạo. Vườn treo thu gọn trong một cơ sở hình vuông, mỗi cạnh dài 140 m, gồm nhiều tầng nóc bằng, gác lên nhau theo một lối, mà nếu từ dưới nhìn lên, người ta thấy giống như những bậc thềm có trồng cây cối hiếm hoi, quý giá và bông hoa rực rỡ. Dưới mỗi tầng là một hành lang, mà theo sử gia Strabon kể lại, thì những hành lang này có trần được chống đỡ bằng những cột vuông lớn đặt cách khoảng nhau. Lòng cột rỗng, được đồn đầy đất để nuôi cây và để rễ cây lớn có thể ăn sâu xuống. Những hành lang này được trang hoàng lộng lẫy và sắp xếp khéo léo nên người ta có thể dùng làm nơi tổ chức những buổi lễ. Một hệ thống dẫn nước phức tạp có thể đưa nước lên tận đỉnh của những tầng cao nhất, nơi đó nước phun thành những tia lấp lánh trông rất đẹp mắt. Trên trần của mỗi hành lang, người ta đặt một cái vỉ bằng sậy phết nhựa lên, một dãy gạch nung gắn dính nhau bằng thạch cao, rồi đến những tấm chì mỏng, sau cùng là đất phân. Ngay vào thời Alexandre, vườn treo Babylone vẫn còn giữ nguyên được sắc thái của nó.

Ngày nay, các nhà khảo cổ đã tìm ra được những dấu vết của vườn treo này.

KỶ QUAN THỨ BA

LĂNG TẨM HALICARNASSE

Mặt nhìn ra biển, cách Halicarnasse, thủ đô xứ Carie một quãng ngắn, một ngôi nhà mồ sừng sững hiện ra. Nó được xây cất từ năm 1.100 sau Tây lịch, được chú ý bởi những cột cẩm thạch, bởi sự chạm trổ tinh vi ; nó đã làm chóa mắt người xem bởi sự trang hoàng rực rỡ và bởi kích thước phi thường của nó.

354 năm trước chúa giáng sinh, sau một triều đại thanh bình thịnh trị, vua Mausole của xứ Carie thăng hà, hoàng hậu Artémise, vợ của nhà vua, quyết định xây cất cho ông một ngôi mộ để làm sống lại những kỷ niệm của hoàng đế trong lòng bà. Bà cho mời những nghệ sĩ tài danh của Hy Lạp, điêu khắc gia như Scopas, Briaxys, Timothée, Léocharès và những kiến trúc sư như Saturos, Pythis... Hàng đoàn tàu chở đá cẩm thạch từ Doclécanèse, nô lệ và ngay cả thường dân, thục đầy bởi sự tri ân để làm vinh dự cho tiếng tăm vị vua của họ, đã đến để bắt tay vào việc. Hoàng hậu luôn luôn hiện diện để khích lệ và hối thúc họ làm nhanh vì bà sợ rằng mình sẽ chết trước khi hoàn tất công trình. Thật thế, bà đã chết sau chồng bà hai năm.



Dân chúng đã đặt bà nằm cạnh người chồng mà bà hết lòng thương mến. Ngôi mộ Mausole cao 20m chu vi 133m và được bao quanh bởi vô số cột.

Mười tám thế kỷ sau, công trình kiến trúc đó đã bị tàn phá bởi những bọn trộm cướp. Vào năm 1856, người Anh đã tìm ra di tích và đưa những mảnh vỡ, những khúc gãy về Luân Đôn.

ĐỀN THỜ NỮ THẦN DIANE Ở EPHÈSE

Mảnh đất mà ngày nay làng Aia Soluk của Thổ Nhĩ Kỳ tọa lạc, ngày xưa là thánh địa của thần nữ Diane. Dân chúng vùng Ephèse đã tìm thấy ở vị thần linh này một năng lực sáng tạo thiên nhiên. Bà được tượng trưng bằng con ong, và vị đại tư tế được gọi là vua của loài ong. Bà được mô tả dưới hình dáng xác ướp của một người con gái trẻ trần bộ ngực.

Đền thờ ở Ephèse đã bị phá hủy và đã xây cất lại nhiều lần, nhưng bao giờ cũng giữ được vẻ huy hoàng tráng lệ.

Khắp Á châu người ta đều nói đến một kho tàng chôn giấu dưới hầm của ngôi đền, vì thế các nhà tư tế canh giữ rất nghiêm mật. Người ta cũng đã tán dương lối kiến trúc lộng lẫy của ngôi đền, do thiên tài Chersifron và Métagène, công trình điêu khắc đề trang hoàng ngôi đền của điêu khắc gia Scopas và Praxitèle.

Ngôi đền Ephèse được chú ý, không phải vì kích thước như kim tự tháp, mà vì sự cân xứng và hòa hợp tuyệt vời của nó. Nhưng vào năm 356 trước Tây lịch, Erostate, một người loạn trí, sống nhờ vào của bố thí của khách hành hương

từ các làng Hy Lạp ở Á châu về đã phóng hỏa ngôi đền với ý định làm cho mình bất tử bằng một hành động phạm thượng. Lúc bấy giờ

đang đêm, mọi người đắm chìm trong giấc ngủ. Ngọn lửa đã thiêu hủy một công trình có một không hai này một cách vô tình. Không ai lấy ra được một vật quý báu nào. Mãi nhiều năm sau, ngôi đền mới được xây cất lại theo đồ án cũ. Các sử gia Plin Strabon đã mô tả lại rằng ngôi đền mới này dài 138m, rộng 71,5m, tường lát cẩm thạch, mái làm bằng gỗ cây bá, 127 cột của xứ Ionie cao 18m bao quanh chính điện, nơi đặt tượng nữ thần. Trong số đó, có 36 cột được trang hoàng, chạm trổ, do Crésus, vua xứ Lydie, dâng biếu. Mặt tiền của ngôi đền, phía trên các cột, là một hình tam giác lớn, chạm trổ rất tinh vi, tao nhã. Bên trong đền, những bức họa trên tường đã lôi cuốn sự chú ý của du khách.

Hoàn tất năm 323 trước Tây lịch kiến trúc mới này bị hư hại quá nửa, khoảng giữa những năm 260 và 268 sau Chúa giáng sinh, dưới triều đại của Gallien, do sự phá hoại của bọn lưu manh Goths, thuộc nước Đức. Sau đó, dân Aia Soluk, một giống người không biết thương thức vẻ đẹp, đã lôi những tảng đá của ngôi đền xuống mà xây cất nhà cửa.

TƯỢNG THẦN JUPITER

Từ năm 668 trước Tây lịch cho đến năm 393 sau Tây lịch người Hy Lạp cứ bốn năm một lần, đã tổ chức lễ Quốc Khánh với nhiều nghi thức trọng thể.

Họ đã gặp gỡ và chúc tụng lẫn nhau ở thung lũng Elide, trong một cánh đồng nhỏ, phía Bắc và Tây Bắc giáp dãy núi Cronius và Olympe, phía Nam giáp sông Alphée phía Tây giáp sông Cladeus. Họ hiến tế thần Jupiter Olympieu. Tên Olympic không phải để chỉ một thành phố mà đúng ra, để chỉ một sự hợp nhất các đền thờ và những di tích công cộng được xây cất lên vào những dịp lễ đó. Trong số các đền, ngôi đền thờ thần Jupiter được coi là đẹp nhất, tượng thần được đặt trên bệ thờ giữa đền. Kiệt tác này của Phidias. Tượng được làm bằng ngà voi un khói để giống màu da người. Tay phải ngài cầm một vật tượng trưng cho sự chiến thắng, vật này bằng vàng khối cũng như bộ y phục khoác ngang hông của ngài.

Điêu khắc gia Phidias đã làm việc ròng rã suốt bốn năm trường. Người ta kể lại rằng: khi kiệt tác đã hoàn tất, trên không, một vầng hào quang rực rỡ bao phủ ngôi đền và sau đó sa xuống chân nhà nghệ sĩ.

(Còn 1 kỳ)





thư gửi các em

GIỌNG NÓI

Sau khi chị em ta gặp nhau, chúng ta mỉm cười, rồi sau đó, chị em ta sẽ hàn huyên tâm sự. Vậy kỳ này chúng ta bàn với nhau về giọng nói.

Buổi sáng, khi chị em ta còn nằm lì trên giường, êm đềm thay là tiếng mẹ, như tiếng chim hót buổi sớm, mẹ gọi: — «Con ơi! Sáng rồi, dậy đi con». Dù ta còn muốn nằm thêm vài phút nữa, ta cũng cố mở mắt mỉm cười với mẹ, vươn vai mấy cái rồi bò dậy. Và cả ngày, tiếng mẹ êm đềm vang vẳng bên tai chúng ta như tiếng đàn. Cảm ơn trời ban cho ta đôi tai để được nghe tiếng nói của mẹ hiền. Chị em ta cũng phải bắt chước mẹ mới được. Mỗi khi nói gì với ai, các em của chị hãy cất lên giọng nói thật nhẹ, giọng nói chỉ vừa đủ cho người đối thoại nghe thôi. Em nhìn thẳng



vào mắt người, nói như là những lúc em tâm sự với bạn, nghĩa là giọng nói trầm mà vừa đủ cho người nghe rõ, thỉnh thoảng thêm thêm nụ cười. Các em đừng bao giờ nói to quá, hoặc là nói liên một mạch không cho người khác chen vào. Đừng bao giờ tức giận đến lú cả lưỡi lại. Và cũng đừng nói bằng giọng ẻo lả mà có người



hỏi



gọi là điệu. Chị em ta nhất định chỉ nói bằng một giọng đầm ấm đủ nghe, bằng thái độ đứng đắn mà vui vẻ. Và chúng ta cũng không nên nói tiếng lóng. Em đừng cho là chị khó tính, bởi đây chỉ là những kinh nghiệm của chính chị, chị nói với các em vì khi xưa, chị cũng hay nói lóng trong câu chuyện vui với bạn bè. Sau này quen đi, nhiều lúc buột mồm nói lóng làm chị ngượng hết sức. Phải bao nhiêu chú ý chị mới bỏ được tật nói pha vài tiếng lóng đấy các em gái ạ. Vậy các em nhớ lời chị dặn: «Nói êm tai vừa đủ cho người đối thoại nghe, bằng thái độ đứng đắn mà vui vẻ, không điệu, không nói lóng và tuyệt đối không bao giờ nói tục. Chỉ một câu nói tục có thể làm mất hết thiện cảm của mọi người đối với ta, có khi còn làm cả gia đình ta bị chê cười nữa đó, các em».

Bây giờ chị cười và nói: «Chào các em gái và chúc các em dịu dàng.»

ĐỖ PHƯƠNG KHANH

Ngoài ta ra, không ai có thể hại ta được.

GANDHI

Cái điều khiến cho ta nên người, chính là tấm lòng của ta.

St. Augustin

Vui Ở

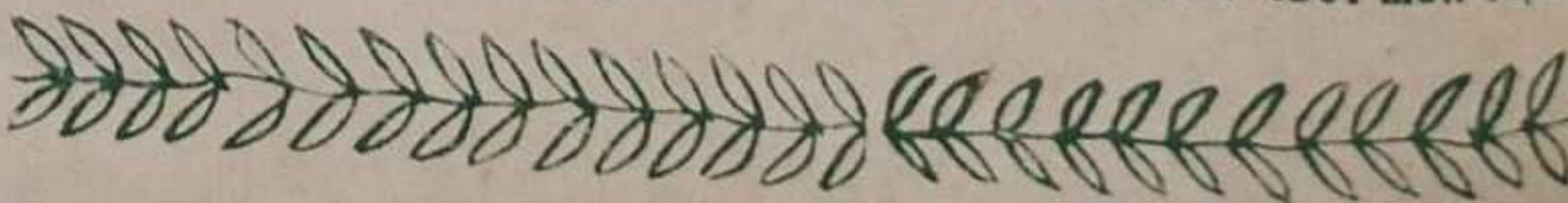
BÌNH HOA CHO MÁ

Chỉ với 308 thôi, em gái đã có thể bày cho má một bình hoa ở phòng khách, bàn ăn, hay tủ quần áo của má được. Ngoài ra, em lại cũng có một bình để ở bàn học nữa cơ, thú vị không? Chắc em gái chẳng tiếc má, dù phải nhịn quà sáng, để biếu má niềm vui suốt 4,5 ngày.

Lần đầu thì hơi tốn một tí. Các em vào hàng bán lọ cắm hoa hỏi mua cái cục chì có đinh chừng sáu bảy chục đồng một cái, em mua hai cái mất chừng trăm rưỡi (bằng tiền hai tờ phở, mà em sẽ dùng để cắm hai bình hoa trong hàng chục năm).

Ra hàng hoa, em mua một cây cúc trắng (coi cái nhị phải vàng, cánh tươi thì hoa mới tươi, nhị điểm nâu là hoa đã héo, cắm sẽ tàn sớm) hay cúc tím, cúc hồng hoặc mười bông cầm trường mẫu hồng lợt, giá chừng 30đ. Về nhà em kiếm hai cái đĩa loại sâu, hoặc cái chén ăn cơm có bông đẹp đẹp, hoặc cái gạt tàn thuốc lá bằng sứ, nghĩa là tìm cái đồ gì nhà có sẵn để khỏi tốn tiền mua (nhớ đừng xin ba má mua sắm nhiều vì ba má còn phải tiêu những món cần thiết hơn).

Em lấy kim uốn những đinh hơi chúi vào nhau cho dễ cài cuống hoa. Rồi em cắm đại khái theo kiểu dưới đây, chỉ cần từ ba tới năm bông là em đã có một bình hoa tươi mát. Mỗi



ngày em thay nước, nếu thấy cuống nẫu thì cắt bớt chút xíu rồi cắm lại. Sau này, tùy ý các em sẽ tự chế biến lấy các kiểu cắm sao cho xinh xắn là được. Cắm hoa đúng kiểu thì đẹp và không ai chê được, nhưng chị nghĩ rằng, tùy theo khiếu thẩm mỹ và sáng kiến của từng người, các em cứ



chế biến ra các kiểu cắm, chị thấy cũng có cái hay và lạ, vì bản thân cây hoa mọc lên cũng không cần theo đúng luật lệ một cách máy móc quá, phải không các em. Và lại, người nghĩ ra và dạy ta cắm hoa cũng chỉ là người có khiếu thẩm mỹ, dĩ nhiên là giỏi hơn mình, nhưng các em gái chị cũng có thể tự cắm những bình hoa có mỹ thuật và thích hợp với tâm hồn các em, phải không nào. Ngoài ra sách dạy cắm hoa, hiệu sách có bán, các em nên đề dành tiền mua vài cuốn mà tham khảo, loại đó nên có trong tủ sách các em ạ.

Buổi tối, cơm nước xong, ba má ngồi nghỉ ngơi uống trà, ngắm cảnh hoa được tình yêu của con gái dành cho ba má, các em gái, các bông hồng yêu quý của chị ơi, ba má sẽ ấm lòng biết bao!

CÔ TIẾN SĨ CÁM ĐIẾC

(Tiếp theo)

Bà Lavaud kiên tâm, trì chí, không bao lâu đã tập cha con « nghe » được tiếng của bà bằng những cử động ở cửa miệng mỗi khi phát âm.

Trước học những tiếng dễ, sau những tiếng khó, cô bé đã tập nói được, song nói bập bẹ, nói lơ lơ như kiểu người ngoại quốc mới tập nói tiếng Việt Nam. Cả mấy năm khó nhọc, bà mẹ đã thanh công.

Cô con đã nói được. Hai ông bà Lavaud dạy con đến văn hóa, đến các môn học để đi thi. Từng chi tiết nhỏ, hai ông bà phải lo lắng hết vì không thể gởi một đứa con vừa câm vừa điếc tới học đường.

Lớn lên, học tới trình độ Đại học, cô Suzanne say mê tha thiết cuộc đời của một bậc tiền bối, đồng bệnh, đồng cảnh với mình: đó là bà Marie Lenéru. Cũng là phụ nữ câm, bà này hồi thế chiến thứ nhất (1914-1918) đã nổi tiếng là một nữ sĩ chuyên viết kịch bản diễn tại các rạp hát lớn ở Pháp.

Cô Suzanne lấy cuộc đời của bà Lenéru làm đề tài cho luận án thi Tiến sĩ. Luận án này mang nhan đề « *Thân thế, Nhặt ký và Kịch bản của Marie Lenéru* ».

Cô Suzanne còn thấy một gương sáng nữa giúp cô hăng hái mà tiến. Đó là giáo sư Pierre Villey một người đui dạy ở Đại học đường Bordeaux. Dù có bị Định mạng bạc đãi đến đâu, đời người cũng chưa đến đời phải là « đời bỏ đi ».

Kiên tâm, cố gắng đã đưa cô gái câm điếc ấy đến trước ban khảo thí Tiến sĩ để trình luận án thi lấy bằng Tiến sĩ Quốc gia.

Ban khảo thí gồm tới 6 vị. Ông chủ khảo là giáo sư F. Baldensperger tự hào giới thiệu cô Suzanne Lavaud là học trò của ông. (Theo thông lệ, mỗi thí sinh thi Tiến sĩ phải nhờ một giáo sư của mình giới thiệu). Sau lời giới thiệu, cô trình bày luận án với một thái độ thân nhiên, song không thể tránh được vài âm thanh mà cô nói không rõ. Tuy nhiên cô cũng được các vị giám khảo hiểu tất cả lời và ý của cô.

Sau đến phần chất vấn của các vị giám khảo. Phần này mới thật là gay go cho cô thí sinh. Không phải là vì những câu hỏi « hóc búa » khó trả lời. Nền văn hóa và kiến thức dồi dào mà cô nhận lãnh được của song thân—hai vị thạc sĩ—đủ cho cô vững bụng tin cậy ở khả năng mình. Điều khó khăn là ở chỗ cô « nghe » những câu chất vấn « ở trên đầu lưỡi » các vị giám khảo. Nghĩa là âm thanh không lọt được vào hai tai điếc của cô, nhưng cử động của hai lần môi và đầu lưỡi của người đối thoại lọt vào mắt cô khiến cho cô hiểu biết họ nói gì. Nhưng có khi cô không hiểu hết câu hỏi vì người đối thoại nói mau quá. Cô mỉm cười xin lỗi và yêu cầu nói lại lần nữa. Má cô đã được ban giám khảo thí cho phép làm « thông dịch viên » cho con. Mỗi khi có câu hỏi nào mà con không hiểu rõ, thì bà mẹ lặp lại chậm rãi; cô con nhìn miệng mẹ mà hiểu liền và trả lời cho câu hỏi ấy.

Cảm động thay một cuộc đối thoại giữa một người câm điếc và 6 vị giám khảo đủ cả năng khiếu. Một cuộc thi không tiền khoáng hậu tại Đại học đường Paris năm 1932.

« Tôi chỉ mong được làm quản thủ thư viện đề học nữa. »

Biên học mệnh mỏng vô bờ bến nhưng không phải là một khu đất cắm mà người bất hạnh trên đời không dám đặt chân tới.

DÒ TÊN

BIẾT



TÍNH NẾT

Bích Thùy Dung sưu tầm

I. — Bảng tương quan chữ và số :

A (Ă, Â)	J	S	=	1
B	K	T	=	2
C	L	U (Ư)	=	3
D (Đ)	M	V	=	4
E (Ê)	N	W	=	5
F	X	O (Ồ, Ơ)	=	6
G	P	Y	=	7
H	Q	Z	=	8
I		R	=	9

II. Cách đổi chữ thành số :

Trước hết ta thay thế các chữ ở tên bằng số.

● Tiếp đến, ta lần lượt cộng từng số một loại với nhau để có tổng số.

● Ta lại lấy các số trong tổng số vừa tính được cộng lại với nhau, lần nữa, ta sẽ được số cần tìm.

● Ta lấy tên MINH làm ví dụ, lần lượt ta thay các số vào từng chữ và cộng lại ta có : $4 + 9 + 5 + 8 = 26$, ta lại lấy 2 cộng với 6 ta được tổng số là 8. Số 8 là số ta cần tìm để đối chiếu với ý nghĩa của số đó.

III. Ý nghĩa

1) Người mang tên đổi ra thành số 1 là người có tài đức, có nhiều tư tưởng hay và ưa sống độc lập, được ví như cái cột trụ vững chắc trước mọi hoàn cảnh ; không chịu luồn lụy người khác.

2) Người mang tên đổi ra số 2 là người có tính dễ thương mềm mỏng để có cảm tình với mọi người, bè bạn nhiều, nhưng trong số bạn bè đó có 1 số người xấu sẵn sàng phản bạn. Sức khỏe không được dồi dào.

3) Người mang tên đổi ra số 3, tính tình hay thay đổi, thích được mọi người chú ý đến, thích hoạt động xã hội và phô trương tài nghệ trước công chúng, thích tự lập tự tạo sự nghiệp không nhờ vả ai.

4) Người mang tên đổi ra số 4, rất siêng năng trong mọi công việc, luôn cố gắng vượt mọi gian khổ để hoàn thành, làm việc rất tỉ mỉ, nhưng đôi khi lãnh đồng lương không xứng đáng.

5) Người mang tên đổi ra số 5 không có tài ba lỗi lạc xuất chúng, nhưng nhiều nghị lực nên có thể nổi tiếng.

Người mang số này thường tâm hồn không được ổn định, có lúc vui quá lúc buồn quá, hay lo lắng nhiều khi gặp khó khăn. Nhưng đặc biệt hay gặp may mắn bất ngờ.

6) Người mang tên đổi ra số 6, là biểu hiệu cho sự danh giá, giàu sang, tính tình tốt rất can đảm để tha thứ cho người khác, và lúc nào cũng sẵn sàng bênh vực người thế cô và cương quyết trong mọi quyết định.

7) Người mang tên đổi ra số 7, tính tình trầm buồn đa cảm, có tâm hồn thi sĩ, lại thông minh người mang số này dễ trở thành nghệ sĩ chính danh, không quan tâm nhiều đến kết quả vật chất.

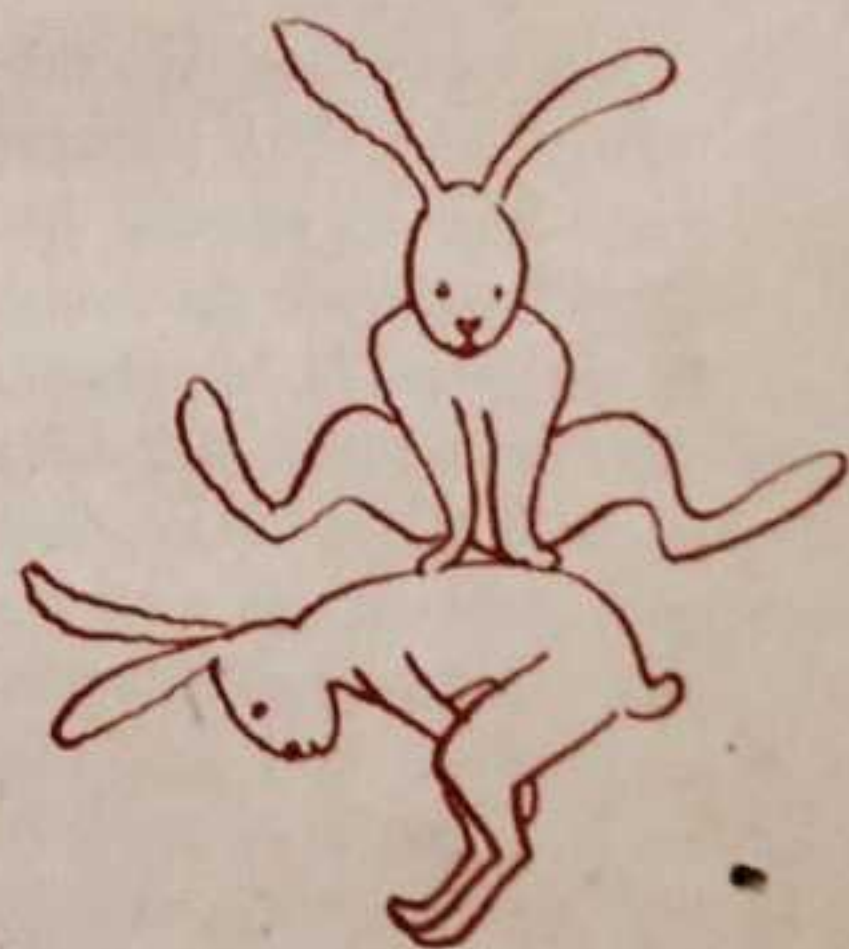
8) Người mang tên đổi ra số 8 là biểu hiệu một sự thông minh, giàu sang và có quyền lực trong tay ; có tài thao lược, thành công trong nghiệp võ. Không ưa những ai yếu thế, nhu nhược, thích ăn to nói lớn.

9) Người mang tên đổi ra số 9 là người có óc sáng tạo thành công trên đường nghệ thuật, sống đời giàu sang chức phận lớn. Dễ thích nghi với hoàn cảnh xã hội để chụp thời cơ.



Trên một miếng bìa hình chữ nhật ta tô ba hoặc bốn màu ; xanh, đỏ, vàng.v.v... Để miếng bìa ra ánh nắng (hoặc dưới ánh đèn thật sáng). Mất ta chăm chú nhìn vào miếng bìa. Sau đó, lấy một miếng bìa trắng đặt thật nhanh lên miếng bìa có màu. Trong một lúc, ta thấy miếng bìa trắng mang đủ các màu như tấm trước.

mẫu thêu





— Thư hỏi của em Huỳnh ngọc Phụng, Yên Đỗ Saigon.

Hằng ngày em thường nghe nói Radio transistor, TV transistor. Vậy transistor là cái gì, nó cấu tạo ra làm sao. Anh giải thích cho em biết. Và em xin tự giới thiệu Huỳnh ngọc Phụng là một độc giả chân thành nhất và cũng là một cố động viên đặc lực nhất của Tuần báo Thiếu Nhi đấy nhé.

Đáp :

Chà câu hỏi em chỉ vốn vẹn có mỗi một chữ transistor thôi, nhưng vấn đề đặt ra thật là phức tạp. Thôi thì anh cũng ráng tóm tắt sơ cho em hiểu vì trang báo tòa soạn dành cho anh thật là chật chội.

Trước khi em nghe nói đến TV transistor, Radio transistor, em đã biết Radio-TV bằng đèn điện tử. Vậy transistor chẳng qua là một vật thể cho đèn điện tử. Mỗi một cái transistor là một cây đèn.

Transistor được cấu tạo bằng những chất bán dẫn điện như silicium, germanium, 2 chất này là hai nguyên tố có tính chất cách điện. Tuy nhiên nếu ta trộn thêm vào những chất ngoại lai như Antimoine hay indium chẳng hạn thì chúng sẽ dẫn điện mạnh hơn. Các nhà khoa học đã chia 2 chất này ra làm 2 loại N và P. N có nghĩa là Négatif và P là Positif. Nhờ đó mà người chia là nhiều loại transistor như loại NPN hay PNP v.v. Đại khái transistor là như vậy. Nếu có phương tiện một ngày gần đây anh sẽ giải thích cho các em hiểu nhiều về nó.

● **Bình electronic phụ trách**

— Thư hỏi của cô Đặng thị Thu Yến, Chi Lăng Gia định

Thu Yến, một độc giả của tuần báo Thiếu Nhi nhận thấy trang kỹ thuật và giải đáp thắc mắc rất hữu ích nên viết thư hỏi ông xem, nhà Thu Yến có một tủ lạnh hiệu Toshiba cứ mỗi buổi tối nó tự nhiên rung lên ầm ầm, như lên cơn sốt rét. Vậy phải trị nó như thế nào, hay là để như vậy thì có hại gì không?

Đáp :

Người giữ mục này báo động cho cô Thu Yến hay là nếu cô để cái tình trạng lên cơn sốt rét như vậy, là tương lai nhất định tủ lạnh phải đi nhà thương đấy nhé. Mà nhà thương này họ sẽ bắt cô phải trả một giá rất đắt tiền, sốt ruột lắm đấy. Đây nguyên nhân tủ lạnh bị rung và lắc lư như vậy là tại điện nhà vào buổi tối quá yếu không đủ cung cấp cho cái Bloc là bộ phận chính của tủ lạnh chạy. Vậy tốt hơn hết là buổi tối lúc bắt đầu cảm thấy điện yếu là nên rút tủ lạnh ra. Hay nếu có thể mua một Survolteur độ 10 Ampère dùng cho tối cũng được. Vui lòng chưa có Thu Yến?

— Thư hỏi của ông Băng Hồ Phước Tuy, nhà về Diêm.

Tôi có chiếc máy thu bằng hiệu Akai kiểu 1710w, xài đã được hơn một năm. Máy tuần nay tự nhiên nó kêu nhỏ và rè tuy rằng 2 cái nút Volume vặn hết cỡ. Vậy ông mách dùm xem có cách nào tự sửa được không?

Đáp :

Ông có thể tự sửa được máy của ông. Vì xài lâu quá nên bụi nó bám vào cái đầu máy. Chứ chẳng có gì đâu. Ông chỉ việc lấy bông gòn thấm vào Alcool 90 độ mà lau đi là máy lại kêu lớn ngay. Chớ có xách đi tiệm họ lại bảo hư này hư kia mệt đấy.

— Thư hỏi của em Nguyễn Ngọc Hoàng, 17/8 Kiến Thiết, Phú Nhuận

Em rất thích trang kỹ thuật do anh phụ trách. Bỏ ra 40đ. mua tuần báo Thiếu Nhi chỉ cần đọc 1 trang giải đáp thắc mắc cũng đáng tiền rồi. Hôm nay mạn phép viết thư hỏi anh xem gần đây nhà đèn họ làm cái gì cứ mỗi khu phố họ lại dựng lên 2 cột điện rồi họ ráp 1 cái thùng to lớn ở giữa 2 cột. Sau đó dây điện lớn bằng cổ tay cứ tua tua ra. Cái hộp sắt đó là cái gì mong anh giải thích cho biết. Cảm ơn anh nhiều.

Đáp :

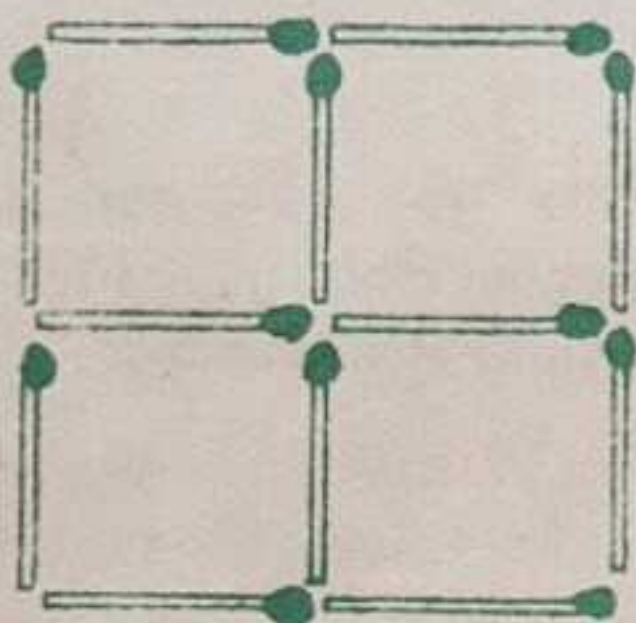
Mới đầu chính anh cũng chưa biết nhà đèn họ định làm gì nhưng với óc tò mò của anh đã hỏi thăm những giới có thẩm quyền hiểu biết, thì cho biết đó là một trong những chương trình làm tăng điện những nơi quá yếu. Vậy cái sắt mà em hỏi chẳng qua là cái transforme d'alimentation dùng để biến và cung cấp điện đầy thôi. Anh thấy em có tính hay quan sát và tò mò về mọi vật chung quanh giống như anh ngày xưa còn bé. Vậy là mình có họ với nhau rồi.



GIẢI TRÍ

TOÁN NHỨC ÓC

1. Mười hai cây que được xếp thành có 4 hình vuông, như hình bên. Bạn thử xếp lại, sao cho cũng có 12 cây que đó, bây giờ chỉ còn lại 3 hình vuông cùng kích thước? Bạn chỉ được quyền thay đổi vị trí của 3 cây que mà thôi



2. Lấy 1 mảnh giấy nhỏ, trên mảnh giấy bạn khoét một lỗ thủng tròn bằng đồng 1 đồng chẳng hạn. Bây giờ bạn lấy ra 1 đồng 10 đồng hoặc một đồng 20 chuc đồng, Bạn làm cách nào cho đồng 10 đồng hoặc đồng 20 đồng chui qua được mà không làm rách giấy?



3. Con sư tử bằng đồng

Tôi là con sư tử bằng đồng. Cặp mắt tôi, miệng tôi và chân phải tôi đều là những vòi nước. Mắt phải tôi sẽ chảy đầy một cái hồ trong hai ngày, mắt trái trong ba ngày và chân phải trong bốn ngày. Nhưng miệng tôi chỉ cần chảy trong sáu giờ. Nếu tất cả cùng chảy đồng thời, trong bao lâu cái hồ sẽ đầy?

4. Đồng hồ chạy nhanh

Một chiếc đồng hồ ban ngày chạy chậm 1/4 phút, nhưng ban đêm vì ảnh hưởng của nhiệt độ nó chạy nhanh 1/3 phút. Trong bao nhiêu ngày chiếc đồng hồ đó sẽ nhanh 2 phút, biết rằng tối hôm nay nó chỉ đúng giờ.

NGỌN NẾN CỬ ĐỘNG

Lấy một đoạn dây thép cứng, thẳng xuyên ngang qua đoạn chính giữa một cây nến (đèn cây) còn nguyên. Úp hai cái cốc (ly) bằng nhau xuống bàn. Đặt mỗi đầu dây thép trên một đáy ly. Cây nến nằm ngang. Bây giờ ta đốt lửa ở cả hai đầu nến.

Cây nến sẽ không ngừng cử động. Đầu nến nào ở thấp cháy nhanh và trở nên nhẹ. Đầu kia lập tức hạ xuống. Hai ngọn lửa sẽ giống như hai đứa trẻ lên xuống bập bênh ở hai gầu ngựa gỗ.



Nhận xét



Các bạn hãy so sánh hai bức tranh này để tìm ra 5 điểm khác nhau.

TRẢ LỜI: 1) ax^2+bx+c thay vì ax^2 . 2) Thêm một quyển vở trên chồng sách ở bên phải. 3) Thêm khăn tay bỏ túi trên đó người mặc đồ đen. 4) Thêm một chân song ở lưng ghế người ngồi. 5) Bức bàn đồ ngon hơn.

CHUYỆN LÀ BỐN PHƯƠNG

CHUYỆN MỞ MÀN

Thưa các bằng hữu bé tí của Thiều Nhi, đã từ lâu phe bé tí chúng ta đi đâu cũng bị phe người lớn chê là không biết gì, và chúng ta thường vẫn bị đuổi đi chỗ khác chơi.

Ở trường học và ở nhà thì Quý vị Sư phụ lại chê phe ta quá dốt trong cái thời buổi khoa học tiến bộ vượt bậc này.

Bởi vậy mà tiểu muội tôi đã uống mấy kilo thuốc liều để đi

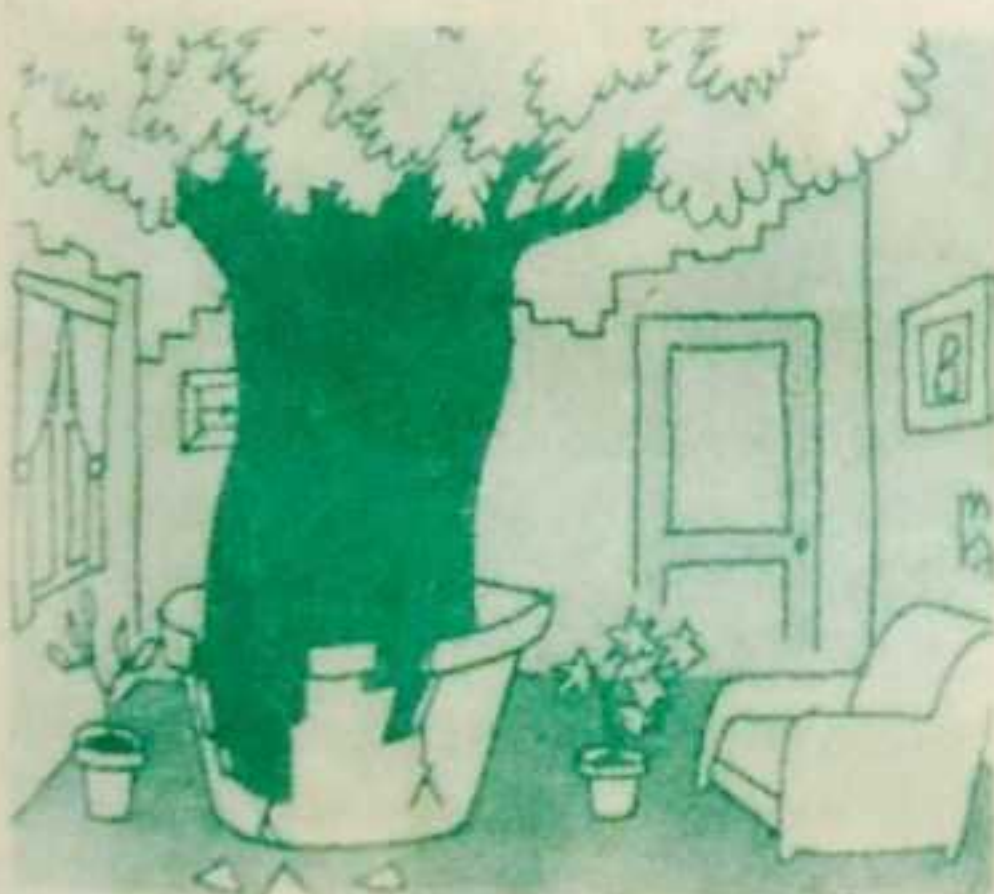
lượn lắt các chuyện văn miêng của phe người lớn, hầu yểm trợ vào kho kiến thức của phe bé tí chúng ta.

Tiểu muội tôi cũng yêu cầu các bằng hữu từ phương nếu biết được chuyện gì hay hay lạ lạ, xin hãy gửi ngay về cho tiểu muội, và tiểu muội xin hứa rằng sẽ trình làng bé tí liền tù tì trên mục này.

Tiểu muội là bé Xuân Thảo xin thành thật cảm ơn mọi các bằng hữu xa gần.

LỚN BẰNG TRĂM NĂM TRONG VÒNG HAI THÁNG

Chuyện lạ này khó tin mà có thật các bạn ạ. Phe người lớn vừa tìm được một chất làm cho cây cỏ mọc thật nhanh, lớn thật dữ vậy đó.



Thảo mọc từ lúc này mầm đến lúc trở hoa, tăng trưởng được là nhờ chất prôtêin, nhưng mỗi cây sống trong thiên nhiên chỉ có một số lượng thật nhỏ: chừng một gram cho mỗi tấn. Các nhà bác học nghĩ rằng nếu tăng số lượng chất prôtêin này lên, cây cối sẽ lớn mau như thổi. Và như vậy chừng hai tháng kể từ lúc này mầm, cây sẽ bự như thể đã sống được trăm năm. Nghe nói người ta đã thí nghiệm và đạt được kết quả ở các vùng cận cổ nhất. Ước gì phe bé tí chúng ta cũng có một thứ thuốc nào giống như vậy, để khi uống vào sẽ lớn mau như được bơm hơi cho phe người lớn sợ chơi.

NHỮNG NGUY HIỂM CỦA BỘ RÂU

Phe người lớn cứ tưởng rằng các vết đứt bị ra máu khi cạo râu đều vô hại. Thực ra thì các nhà bác học vừa xác nhận rằng các vết đứt trên mặt khi cạo râu có thể làm phát sinh bệnh ung thư da. Nếu một vết đứt chậm kéo da non, và nếu cái này cứ tạo ra nhiều lần, bấy coi chừng, đó là những triệu chứng dễ bị ung thư da mặt nhất. Chuyện này chỉ có phe người lớn là lo mà thôi, còn phe bé tí chúng ta khỏi sợ nghe các bạn.

GIẤC MỘNG RẤT CẦN THIẾT CHO CON NGƯỜI

Đây là câu xác nhận của một vị bác sĩ Mỹ, ông William Dement. Tiểu muội muốn nói riêng với quý vị bằng hữu là phe người lớn nhiều khi hơi lằm cằm, đến bây giờ mới chịu rằng nằm mơ là cần thiết cho con người. Phe bé tí chúng ta thì biết rõ chuyện này từ lâu phải không các bạn. Bác Sĩ William Dement nói rằng ông đã thí nghiệm với hai nhóm người tình nguyện, một nhóm được cho ngủ ngon lành và một nhóm cứ sắp được say sưa trong giấc mộng thì bị đánh thức dậy. Cứ thế kéo dài suốt ba hôm, nhóm người được ngủ ngon giấc thì khỏe khoắn tráng kiện, còn nhóm các ngài bị đánh thức không cho nằm

mộng thì lững lờ lơ lơ không làm được việc gì cho ra hồn. Và bác sĩ nhà ta vỗ tay reo là giấc mộng rất cần thiết cho con người.

Vậy là phe bé tí nhà ta cứ việc nằm mơ nghe.

ĐẦU CÀNG TO SỐNG CÀNG DÀI

Các nhà bác học Ý đã kết luận như trên sau năm năm thí nghiệm, nghiên cứu hàng chục người.



Một môn học mới toanh được đặt ra là Lão Chứng Học đã khảo sát nhiều ông già và nhận thấy phần đông đầu của các cụ đều lớn hơn bình thường.

Ngoài ra các nhà bác học ở Mỹ thuộc tiểu bang Illinois làm việc cho phòng thí nghiệm quốc tế Argon cũng xác nhận là khi khối lượng của não bộ lớn, con người sẽ sống rất dài. Phe ta có ai đầu to không, nhớ báo tin để tiểu muội được chia mừng với.

NĂNG ĐẦU XUÂN

★★★ NHẬT TIẾN

(TIẾP THEO VÀ HẾT)

NHƯNG chị Kim thì không hiểu được Hương qua những ý nghĩ thâm kín đó. Dưới mắt chị, Hương vẫn là Hương bé bỏng ngày nào. Sự hòa hợp giữa chị và Hương cứ theo cái đà ấy mà xa cách dần. Hai người chỉ còn nối lại bằng sợi dây yêu thương, đùm bọc của những kẻ ruột thịt. Trong khi mỗi ngày, chị Kim trở nên duyên dáng và đậm thắm hơn thì Hương lại biến thành kẻ lạnh lùng ít nói.

Cho đến một hôm chị Kim bỗng dẫn về giới thiệu cho Hương một người bạn mới. Nó là dân tị nạn mới về tập trung ở gò Ông Định. Nghe giọng nói của nó, Hương đoán ngay nó nhỏ hơn mình ít ra là vài ba tuổi. Con bé có vẻ dễ thương vì nó hay cười. Tiếng cười của nó nghe lạ tai, Hương vì như là chuột rúc. Nó tên là Thanh, mồ côi bố, mẹ thất lạc trong biển cổ bi thảm của Việt kiều ở Cao Mên. Khi kiểm kê gia đình, không có ai nhận nó cả, ông trưởng trại phải lãnh nó về như một thứ con nuôi. Con bé rất vô tâm. Nó sống nhợt nhạt như cây cỏ. Nó cũng không hề bận tâm gì về hoàn cảnh bơ vơ của nó hiện tại. Người lớn an ủi nó rằng sẽ có ngày mẹ nó tìm đến đón. Nó tin ngay và thản nhiên chờ đợi một ngày xum họp mà ai cũng biết là chẳng bao giờ sẽ xảy ra. Ông trưởng trại có một gia đình khá đông con. Vì thế sự hiện diện của Thanh không làm cho gia đình ông thêm hứng thú. Mọi người

đều coi nó như một đồ vật thêm thất ở trong nhà. Dĩ nhiên nó chẳng thể bằng một cái mền hay một chiếc áo len. Giá có thêm mền để đắp áo len để mặc, có lẽ ông Trưởng Trại thứ vị hơn. Tuy vậy ông cũng không ghét bỏ nó. Nó ăn, chơi, ngủ nhợt nhạt như lúc nào, giờ nào cũng không ai để ý. Về nhà đúng bữa thì có ăn, quá giờ quá giấc thì rán nhin đến chiều, không ai mắng mỏ thêm. Một hai lần phải nhin đối Thanh cũng vẫn chỉ cười toe toét, cười như chuột rúc, rồi nó lại nhây như một con chó hoang. Niềm vui dễ dãi khiến nó quên ngay cái đói đầy vò.

Chị Kim gặp Thanh vào một hôm đi qua gò Ông Định. Con bé đang lượm một chiếc vỏ hộp để nhặt lấy một vài sợi mì còn sót lại. Khuôn mặt của nó vêu vao. Làn da đã đen đúa lại thêm nhếch nháp bần thiêu. Nó bận một cái áo khá dày và thật lớn so với tầm vóc nhỏ bé của nó.

Đó là tấm áo duy nhất trong buổi phát quà cứu trợ mà nó nhận được từ tay một người hảo tâm tình nguyện đi làm việc thiện.

Cái áo Thanh vẫn mặc từ đó đến nay, mặt vải đen quánh lại vì cát và đất bần. Một đôi lần nó cũng đem giặt sơ sài. Nhưng ít thôi vì mỗi lần giặt thì nó phải ngồi chồm hòm trên bờ cỏ trong bóng mát để chờ hong khô. Có một lần đang ngồi như vậy, nó vùng đuôi theo một con bướm có đôi cánh vàng ối

như áo bào vua giát ngọc. Nó cũng chẳng lấy gì làm mắc cỡ, vì đây đó trong đồng cỏ, dưới bờ mương bọn trẻ khác cũng tồng ngồng chạy chơi như thế.

nhấp từng sợi mì đã khô queo trong những cái lon vút lồng chông có ruồi nhặng bu đầy. Chị vậy Thanh lại. Nó ngàng lên nhìn nửa rụt rè, nửa sợ hãi. Chị bèn nheo một bên mắt và cười thật tươi để lộ hai hàm răng trắng bóng. Con bé toét miệng ra cười theo. Thế là chị chính phục được nó. Chị mua cho nó một gói bánh một cách thô lỗ. Ăn xong nó giờ tay lật đi lật lại chiếc lá dong gói ngoài để nhặt từng hạt bánh còn sót lại rồi giờ tay quẹt ngang miệng một cách tự nhiên. Sau đó nó mới lại nhìn chị nhoe nhoe miệng cười. Chị Kim yêu nó cũng vì nụ cười dễ dãi ấy. Chị hỏi thăm chuyện nhà của nó. Thanh không kể lẽ được nhiều vì nó cũng chỉ biết lai lịch của nó bằng chừng ấy.

Một hôm khác chị sửa lại vài cái áo cũ của Hương cho hẹp đi rồi cuộn đem cho nó một gói. Lần này tấm ở sông xong nó không còn phải ngồi chồm hòm chờ hong khô. Vì cái áo cũ của nó đã bị chị Kim cho trôi theo dòng nước. Bận áo sạch sẽ vào, trông Thanh trắng hơn và xinh xắn hẳn ra. Chị Kim vui sướng như vừa làm xong công việc đem

viên ngọc ra khỏi vùng tối tăm bần thiêu. Chị dẫn Thanh về nhà, kể cho Hương nghe về hoàn cảnh của người



bạn mới. Hương quơ tay sờ rầm lên mái tóc ngắn ngủi của con bé mỉm cười hỏi :

— Thanh mấy tuổi rồi ?

Thanh đáp :

— Em chín tuổi.

— Vậy thì thua chị hơn 5 tuổi lận. Bằng lòng nhận Hương làm chị không ?

Con bé gật đầu. Mắt nó không rời đôi kính đen to gần át cả khuôn mặt của Hương. Về mặt của nó đầy vẻ tò mò. Nhưng nó không dám hỏi thêm. Và nó quên ngay khi chị Kim bày ra giường những món đồ chơi mà đến nay Hương đã phế bỏ. Thanh vồ lấy hết món này món kia một cách trầm trồ. Hương tiếc không thấy được nét mặt vui sướng của nó nhưng hẳn là phải đấy vẻ rạng rỡ. Lòng Hương nhẹ nhõm hẳn đi khi thấy nó cười. Tiếng cười thoải mái dễ dãi, và Hương vẫn ví như chuột rúc. Trong các đồ chơi, Thanh thích nhất là quả bóng vừa nảy nảy được lại vừa gõ trên mặt sàn đá những tiếng ròn tan. Nhiều khi suốt cả buổi, Thanh mãi mê chạy theo quả bóng lăn lóc cóc trên nền nhà Hương thấy vậy chịu khó cúi húi đi lục ở trong giường ra cỗ chuyen bằng dừa tre cật mà hồi xưa Hương vẫn chơi với Sương với Huệ ở quê nhà.

Hương giảng giải cho nó cách đánh chuyen. Con bé tập sự một cách không mấy khéo léo. Quả bóng vừa tung lên đã thấy lăn lóc cóc trên mặt sàn, và nó lại bỏ nhoài người ra đuổi bắt. Mỗi lần vồ hụt như vậy Thanh lại cười như nắc nẻ và nó lại chăm chỉ tiếp diễn đúng như vậy mà không chán, không mệt. Trước nỗi thích thú của nó, Hương không ngần ngại cho nó luôn cả cỗ chuyen mặc dầu đối với Hương đó là một kỷ niệm vô cùng quý giá.

Dần dà, chị Kim dần xếp cho Hương và Thanh dần nhau đi ra khỏi nhà. Đã lâu lắm Hương mới được đi những quãng thật xa.

Sự diu dặt của Thanh còn vụng về nên nhiều lần Hương xuất vấp nhưng con bé tuy vậy rất khoẻ. Nó nắm bàn tay của Hương một cách vững chãi.

Hai chị em dần nhau đi men theo con đường đất nhỏ, băng qua một cây cầu gỗ và thường tìm chỗ ngồi trên một mô đất cao. Ở đấy bốn bề hoàn toàn êm ả với tiếng gió rì rào trong khuôn lá, tiếng chim chiêm chiêm truyền cành, và nghe xa xa cả tiếng gà eo óc gáy buổi trưa.

Bỗng nhiên Hương thấy như mình vụt sống lại những ngày vui sướng hồn nhiên ở quê nhà. Trước mắt của Hương bỗng như đang chan hòa ánh sáng với cánh đồng xanh mướt phơi mình dưới bầu trời xanh không gợn một áng mây trôi. Xa xa là bóng dáng những con trâu



đen trũi nổi bật trên mặt nước sáng lóa như những tấm gương phản chiếu. Hương thấy lòng mình trời dầy đầy đủ những cảm giác hồn nhiên vui sướng của những ngày quê nhà yêu dấu còn thanh bình. Hương ngửa mặt lên cao, hít những hơi thật dài.

Bầu không khí trong lành tràn ngập hai buồng phổi thanh thoát và nhẹ nhõm như đang bay bổng trên trời cao. Lòng vui sướng như mới bắt gặp lại sự hồn nhiên sau hơn ba năm vắng bóng, Hương vụt quay lại nắm chặt lấy tay Thanh rồi cất tiếng hát. Giọng hát của Hương vang lên như một chuỗi âm thanh rộn ràng, thoát đi một cách vội vã sau bao lâu bị tù túng, giam hãm. Đến khi hát xong thì Hương thấy mệt lả. Hương vừa cười vừa hỏi Thanh :

— Chị hát có hay không, Thanh ?

Thanh ngập ngừng rồi đáp :

— Hay !

— Thanh có biết không ?

Con bé lắc đầu. Hương hỏi lại :

— Thanh có biết hát không ?

Con bé lắc đầu. Vì không thấy tiếng nó trả lời, Hương ngạc nhiên giơ bàn tay lên quờ quạng khuôn mặt của nó. Thanh hơi nhích người lùi lại, Hương vụt có cảm giác như nó đang chăm chú nhìn mình. Nguồn vui mới mọc của Hương chợt lảng xuống và một cơn gió lạnh lẽo như

vừa thoáng thời qua ý nghĩ, Hương cố dần lòng mình lại và mỉm một nụ cười gượng gạo :

— Trời ơi, chị hỏi mà Thanh lắc đầu thì làm sao chị biết. Chị mù mà !

Thanh cất tiếng hỏi :

— Làm sao chị mù ?

— Tại chị trúng miếng đạn.

— Trúng vào đâu ?

— Vào ngay mắt.

— Cho em coi được không ?

Hương ngừng một giây rồi thông thả một cách hết sức thản nhiên đưa tay lên gỡ chiếc kính râm vẫn gắn liền trên mắt như hình với bóng. Rồi Hương mở to mắt lên hướng về phía Thanh không trả lời. Con bé nhẩn mặt, hái hùng ngồi lùi hẳn lại. Đôi tròng trắng khủng khiếp lộ hẳn ra những nếp gấp, nếp cuộn làm cho khuôn mặt khả ái của Hương bỗng nghe một vẻ rùng rợn ma quái.

Đến lúc Hương giơ bàn tay gầy guộc lên định nắm lấy tay nó thì Thanh nhòm người lùi phắt ngay lại. Cử chỉ của nó làm Hương chết điếng. Bàn tay của Hương như tê cứng lại. Hương cố gắng mà không có cách nào rút được bàn tay của mình về. Mỗi giây phút kéo dài sự trần trối như thế, Hương càng cảm thấy mình lơ lửng trên đến băng giá cả tâm hồn. Một lát lâu chợt Hương thấy bàn tay mềm mại của con bé đang chạm lên da mặt của mình. Hương biết nó đang run rẩy cố

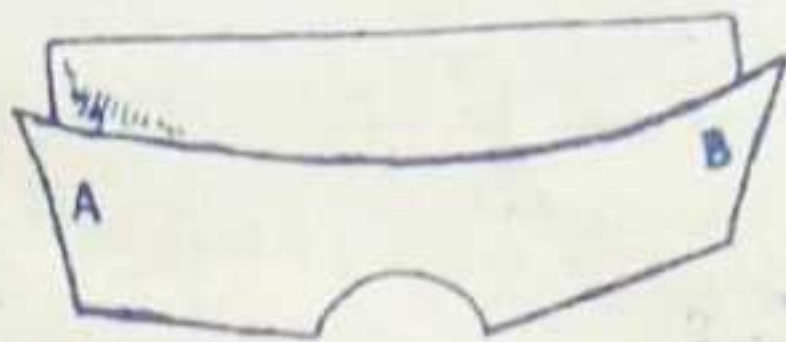




Đèn phóng — Hình

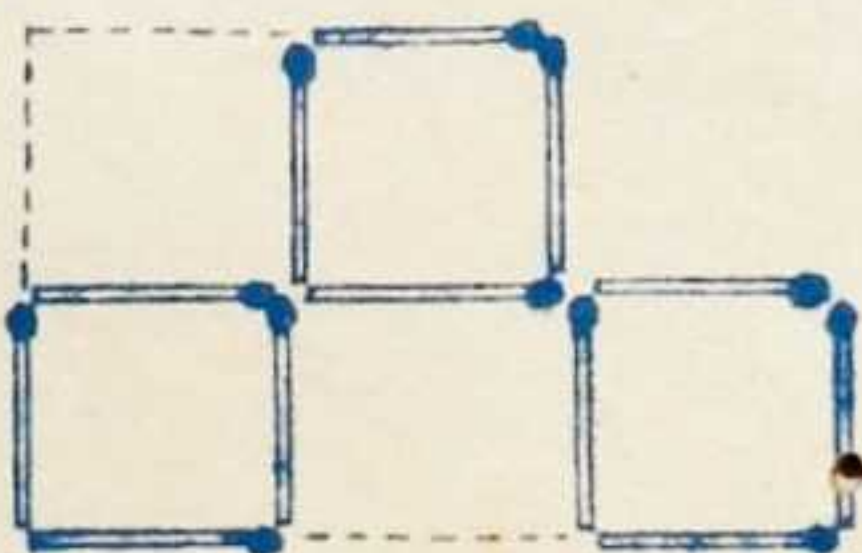
Một ống phóng hình dùng trong việc quảng cáo hiện đang sử dụng ở Mỹ có chiều dài 5 mét và đường kính 50 cm. Hình trên đây cho thấy ống phóng hình vĩ đại đó phóng ánh một cô gái đẹp trên bức tường lớn của điện Colisée ở New York. Ống phóng hình này được chế tạo ở Thụy Sĩ, được dùng trong kỹ nghệ quảng cáo ở Mỹ và được đặt tên là Skyjector. Đèn phóng hình Skyjector đã dùng các bức tường của các đền đài, dinh thự và kể cả các... đám mây để làm màn ảnh. Độ sáng của nó cực mạnh đến nỗi với một khoảng cách 8 cây số từ đèn phóng đến màn ảnh, hình ảnh chiếu lên sẽ có bề rộng khoảng 1 cây số. Không biết đến bao giờ đèn phóng này được dùng ở Việt Nam ta để các bạn trẻ của Thiếu Nhi xem cho biết.

1.



Sự thực cũng không có gì khó khăn. Trước hết bạn gấp đôi mảnh giấy ngang qua tâm của lỗ thủng, rồi bỏ đồng 10 đồng hoặc 20 đồng vào trong khoảng gấp. Sau đó bạn cầm mảnh giấy gấp bằng 2 đầu A và B kéo 2 đầu đó lên, đồng tiền bên trong sẽ qua được lỗ thủng một cách dễ dàng.

2.



3. Con sư tử bằng đồng

Trong một giờ, mắt phải làm và vì mỗi đêm nó chạy nhanh 1/3 đây 1/48 cái hồ, mắt trái 1/72, phút, nên sáng hôm sau nó chạy chân phải 1/96 và miệng 1/16. nhanh được :

Nếu tất cả cùng chảy đồng thời, sau 1 giờ cái hồ sẽ đầy được :

$$\frac{1}{48} + \frac{1}{72} + \frac{1}{96} + \frac{1}{6} = \frac{6 + 4 + 3 + 48}{228} = \frac{61}{228}$$

Vậy trong 20 ngày hoàn toàn và một đêm chiếc đồng hồ sẽ chạy nhanh 2 phút.

Giáo sư : NGÔ CẦN

TRẢ LỜI TOÁN ĐỐ

Cái hồ sẽ đầy trong :

$$\frac{288}{61} = 4 \text{ giờ } \frac{44}{61} = 4 \text{ giờ } 43 \text{ phút } 16 \text{ giây.}$$

4. Đồng hồ chạy nhanh

Trong một ngày hoàn toàn (ngày + đêm), chiếc đồng hồ chạy nhanh :

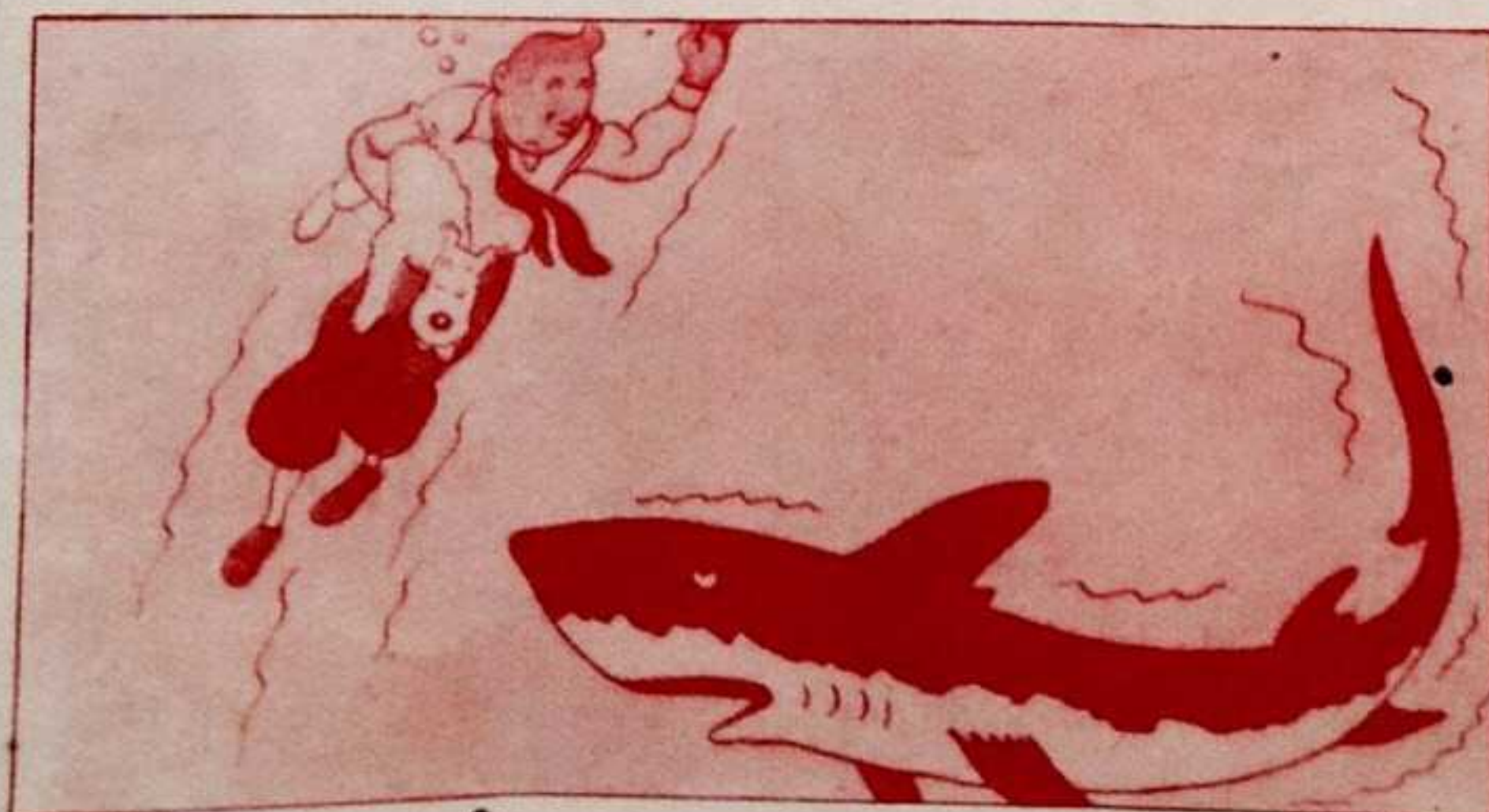
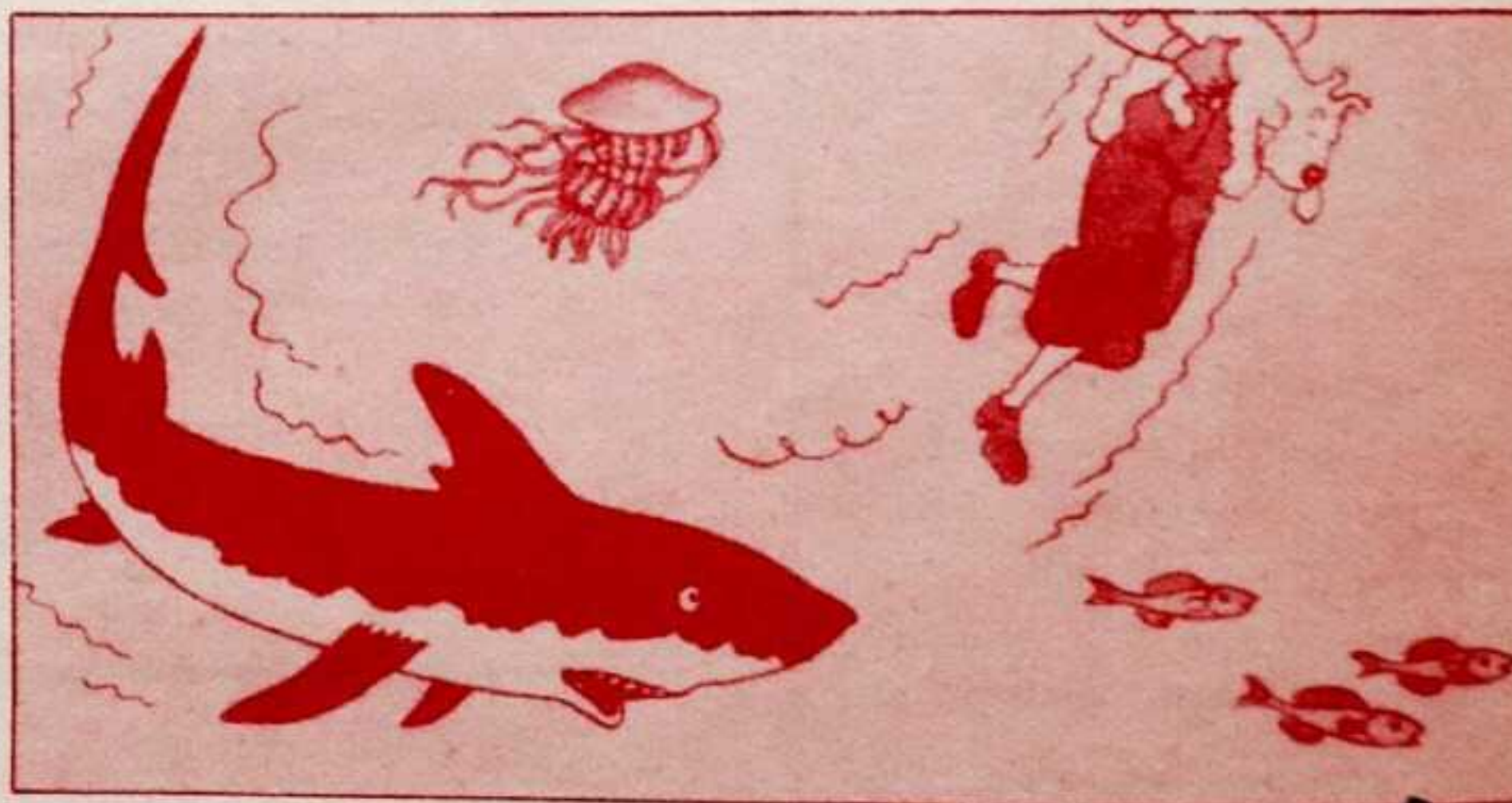
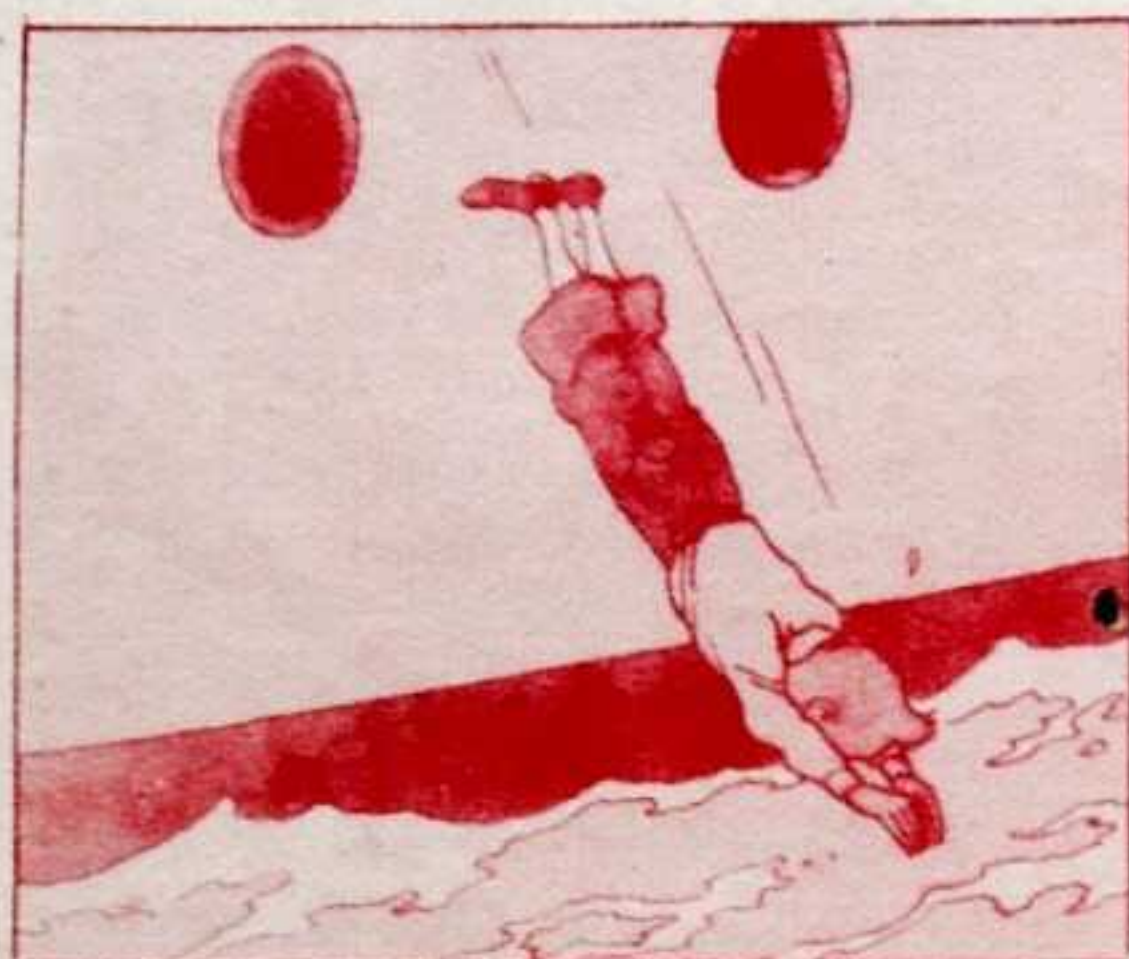
$$\frac{1}{3} - \frac{1}{4} = \frac{1}{12} \text{ phút}$$

Như thế ta có thể tính trả lời là chiếc đồng hồ cần :

$$2 : \frac{1}{12} = 24 \text{ ngày}$$

Nhưng thực ra sau 20 ngày, vào lúc tối, chiếc đồng hồ đã chạy nhanh được 20/12 hay 5/3 phút,







MIẾNG THỦY TINH MA QUÁI

Ngày xưa có một cậu bé con và một nhà phù thủy. Cậu bé con và nhà phù thủy gặp nhau tại một hàng bán kem. Nhà phù thủy muốn mua một cái kem. Thực ra ông ta có thể dùng phép phù thủy để mua kem được. Nhưng ông ta không muốn thế, ông chỉ muốn mua một cái kem thực sự bằng tiền thực sự chứ không phải bằng tiền phù thủy. Khở nỏ trong túi nhà phù thủy lại chẳng có đồng xu nhỏ nào. Và lại lúc đó dù có mua dùng phép cũng chẳng được nào bởi lẽ gần đó có một viên cảnh sát đứng trông coi về trật tự, mà nhà phù thủy thì lại không muốn trái luật, lúc nào cũng muốn tỏ ra lịch sự. Cho nên dù thêm kem đến rổ giải ra, nhà phù thủy đành bấm bụng bỏ đi. Nhưng đúng lúc đó cậu bé con chạy đến đưa tiền mua hai cây kem dâu, rồi đưa cho nhà phù thủy một cây. Ông này cảm động lắm, liền lấy trong túi ra một miếng thủy tinh và đưa cho cậu bé.

Cậu bé con nào trên thế giới, khi cầm một miếng thủy tinh trong tay mà lại không ngắm nhìn chăm chú. Cậu bé con của chúng ta cũng vậy, vừa nhìn vào miếng thủy tinh vừa tự hỏi: « Không biết cái thằng cha phù thủy râu ria rậm rạp bần thiêu đó biến đi đâu mất rồi » Nhưng cậu nhìn thấy lão ta ngay. Nhìn qua miếng thủy tinh cậu thấy lão ngồi trên ót cái ghế đẩu sau có bảy ngọn

núi và chín cái thung lũng, đang ăn kem ngon lành. Trên đầu lão có một cái bảng viết mấy chữ: dùng chữ phải dùng cho đúng ai lại nói thằng cha phù thủy bần thiêu, râu ria rậm rạp, biến đi đâu mất rồi; phải nói ông phù thủy già tốt râu đó đi đâu mất rồi. »

Cậu bé vốn không ngốc nghếch gì. Cậu nhìn miếng thủy tinh rồi nghĩ: 7 và 8 cộng lại thành 16. Trong miếng thủy tinh hiện lên mấy chữ: 7 cộng 8 không phải thành 16 mà chính là 15. Thì ra cái miếng thủy tinh này nói gì là

chắc như cua gạch, không thể nào sai lầm được. Muốn thử một lần nữa, cậu lại nghĩ: Ba Lê là một thành phố ở Phi châu. Thủy tinh lại viết: Ba Lê là một thành phố ở nước Pháp, ở Âu châu chứ không phải ở Phi châu.

Từ đó trở đi cậu bé tự nhiên học giỏi lên vô kể. Mỗi khi thầy giáo hỏi câu gì cậu chỉ việc nghĩ bậy nghĩ bạ rồi nhìn vào trong miếng thủy tinh là có câu trả lời đúng ngay. Chỉ có điều là thích chí vì có miếng thủy tinh phù thủy đó cậu ta không giữ kín điều bí mật của mình lại đi nói vung lên cho mọi người biết. Cậu còn giúp các ông anh lúc đó đang học trường công chánh làm các cây cầu hay giải quyết những bài toán thực khó. Các anh cậu liền đem bạn bè đến hỏi. Và chẳng bao lâu học trò trường nào cũng đến hỏi hết và học trò nào cũng trở nên giỏi hết.

Trong khi đó sau khi ăn xong cây kem, lão phù thủy mở sách tiên tri ra xem và đọc thấy trong đó: Cậu bé có một miếng thủy tinh phù thủy sẽ trở thành kiêu căng đến độ không thêm giúp đỡ ai nữa hết. Và lại nếu tình thế này tiếp tục thì sẽ không có học sinh nào muốn học nữa vì học làm gì khi chỉ cần hỏi cậu bé là biết hết mọi thứ. Lão phù thủy vứt que kem đi và nghĩ rằng miếng thủy tinh của mình sẽ gây tai hại trên thế giới, và mình đã trả tiền cây kem quá đắt. Nhưng làm sao bây giờ? Lão suy nghĩ trong nhiều tháng mà chẳng biết làm

sao.

Trong khi đó cậu bé quả nhiên trở thành kiêu ngạo quá sức mình, chẳng chịu giúp đỡ ai hết. Một hôm cậu ta tự nhủ: « Mình phải nhìn vào trong miếng thủy tinh xem ai là người thông minh nhất thế giới mới được. Tất nhiên cậu ta chờ đợi là trong miếng thủy tinh sẽ hiện ra những chữ vàng đỏ chói và sẽ trả lời: Người thông minh nhất thế giới chính là cậu đó. Nhưng than ôi, quả trong miếng thủy tinh có chữ vàng hiện rõ rất đẹp trên nền đá cẩm thạch thực, nhưng dưới những chữ vàng đó cậu ta còn thấy vẽ một con lừa to tướng cũng màu vàng luôn.

Vốn là một con người kiêu ngạo tốt độ, cậu bé bực mình ném mạnh miếng thủy tinh xuống đất vỡ tan ra từng mảnh. Thế là mọi việc lại trở lại tình trạng bình thường như trước. Nghĩa là cậu bé lại trở thành một cậu bé dốt nát chưa biết gì hết chọi như trước và cố nhiên phải cầm đầu học đọc, học viết, học toán v.v. Học một cách chẳng có gì dễ dàng cả, có thể nói là khó nhọc nữa vì cậu bé chỉ có một trí thông minh bình thường như mọi người thôi.

Còn lão phù thủy thì từ đó trở đi, đi đâu lão cũng mang theo một ít tiền lẻ để nhờ ra có thêm ăn kem thì đỡ phải nhờ một cậu bé khác mua hộ.

NGUYỄN-XUÂN-HIỆU



BÁC SĨ KIM

thiên thần hay ác quỷ

Nguyên tác : R.L. STVENSON

Người dịch : LÊ XUÂN NHO

(theo ấn bản đã ghi âm vào đĩa hát của hãng DISQUES PLEIADE)

(tiếp theo)

Cuối cùng, tôi đã biết. Một phần cũng nhờ anh.

— Anh đã biết thật ư ? Nếu vậy bọn chúng ta thử vào sân và quan sát qua cửa sổ. Ngay dù chỉ ở bên ngoài tôi cũng nghĩ rằng sự hiện diện của một người bạn có thể làm anh ta khả quan hơn. Thực tình tôi cảm thấy bất an về ông bạn Kim đáng thương.

Cái sân mát mẻ vô cùng, ẩm ướt một chút và tràn ngập ánh hoàng hôn dù trên đỉnh trời cao nắng chiều còn trải rộng. Một trong 3 chiếc cửa sổ, chính là chiếc ở giữa vén lên phần nửa. Luật sư Sơn thấy bác sĩ Kim ngồi sát cạnh cửa để hóng gió với dáng buồn miên man vô tận như thân phận một gã tử tù tuyệt vọng.

— Gì thế Kim. Tôi mong bạn khá hơn.

— Tôi rất suy nhược, Sơn ạ, rất suy nhược. Lạy Chúa, tôi chẳng còn sống bao lâu nữa.

— Anh rõ rõ trong nhà quá đi. Nên ra ngoài «quất» một vòng như Phiến và tôi. Xin giới thiệu : Đây là người bà con ông Phiến. Đó là bác sĩ Kim. Đi nào. Lấy mũ và trở ra gặp với bọn tôi.

— Anh rất tốt. Tôi cũng muốn thế lắm nhưng không, không, không thể được ! Hoàn toàn không thể được. Tôi không dám. Sơn ạ, tôi thật vui mừng được gặp anh. Quả là niềm vui lớn lao, Lẽ ra tôi phải mời ông

Phiến và anh lên đây nhưng chỗ này không tiện.

— Chẳng sao. Tốt nhất bọn tôi đứng dưới này chuyện vãn với anh...

— Thật hợp ý tôi...

Bỗng lời nói nghẹn nghẹn trước khi nụ cười tắt ngúm trên khuôn mặt bác sĩ để thay vào đó hẳn lên nỗi kinh rợn và niềm tuyệt vọng như có mãnh lực làm băng giá ngay cả mạch máu của hai người phía dưới Họ thoáng thấy vì chiếc cửa sổ thình lình được buông xuống. Nhưng đủ rồi ! cả hai xoay người trở lui chẳng nói chẳng rằng. Họ tái xanh. Mắt họ hiện lên cùng một nỗi kinh hoàng.

Ông Phiến thì thảo «ghê sợ biết bao !»

Còn ông Sơn luôn miệng «xin tha tội chúng tôi Lạy chúa xin tha tội chúng tôi.

Cách mấy tuần sau vào một buổi chiều luật sư Sơn đang ngồi bên lò sưởi Ông ngạc nhiên khi thấy bố già tới.

— Quý hoá quá Bố già. Gì mà tới đây. Buồn gì vậy ?... Bác sĩ bệnh phải không ?

— Thưa ông có điều bất hạnh !

— Ngồi xuống. Làm một ly vang và hãy từ từ nói rõ cho tôi biết ý muốn của bố già.

— Ông biết lẽ lối của bác sĩ và việc bác sĩ sống hoàn toàn ngăn cách

với bên ngoài ! Bây giờ bác sĩ lại tự giam mình trong phòng riêng. Ông ơi có trời đất mới biết tôi chẳng ưa điều đó. Tôi sợ...

— Này bố già tốt bụng, nói rõ xem bố sợ gì ?

— Tôi sợ cả tuần này và không chịn đứng được hơn nữa

— Nói đi ! lý do khiến bố sợ ?

— Tôi tin rằng có một chuyện điên rồ ?

— Chuyện điên rồ ? gì vậy ?

— Tôi không dám nói. Xin cứ theo tôi đề tận mắt chứng kiến.

Đó là đêm u tịch, lạnh giá, đúng tiết tháng ba. Gió lồng lộng làm phố xá vắng teo đến chẳng còn một khách đi đường nào. Luật sư Sơn nghĩ rằng chưa bao giờ ông thấy khu phố hoang vu đến thế.

Bố già bỗng cất tiếng.

— Chúng ta tới rồi. Lạy trời đừng cho điều gì bất hạnh xảy ra.

— Xin được như thế. Nhưng tại sao tôi tớ làm gì mà tụ họp trong phòng khách vậy ?

— Thưa ông, ai nấy đều sợ. Xin theo tôi. Nhẹ nhàng chừng nào tốt chừng nấy. Tôi muốn ông nghe nhưng không muốn ông bị phát giác. Xin lưu ý cho : nếu có gì mà Bác sĩ mời ông vào, đừng vào !

Đoạn Bố già gióng tiếng vào trong :

— Luật sư Sơn tới thăm, thưa bác sĩ.

— Nói với ông ta tôi không thể gặp bất cứ ai.

— Vâng...

Bố già quay nói nhỏ với luật sư Sơn :

— Phải đó là tiếng chủ tôi không?

— Có vẻ khác lạ !

— Khác lạ ! Đúng vậy. Tôi tin là thế. Chẳng lẽ ào năm ở đây tôi còn lạ tiếng chủ. Không ! Ông ơi, người ta đã thủ tiêu bác sĩ. Bác sĩ đã bị thủ tiêu 8 ngày rồi khi chúng tôi nghe ông kêu tên Chúa. Ai ở trong đó và tại sao ở lại trong đó. Chỉ có trời mới biết.

— Nay bố già. Đó là chuyện kỳ quặc. Một chuyện hoang đường vì giả dụ đúng như Bố nói nghĩa là giả dụ bác sĩ đã bị giết thì điều gì xui khiến sát nhân ở lại. Không thể có chuyện ấy được. Hoàn toàn phi lý.

— Thưa ông còn nữa... Suốt tuần này bác sĩ hay là hân hay là bất cứ vật gì sống trong đó đã đòi hỏi ngày lẫn đêm một loại dược phẩm. Nhiều lần như tuồng chính bác sĩ đã viết trên một mảnh giấy ném xuống cầu thang. Chúng tôi chẳng nhận được gì khác ngoài giấy. Cửa đóng chặt. Ngay cả đồ ăn cũng để bên ngoài. Hễ không ai trông coi đồ ăn mới được bí mật dời vào trong. Ba hay bốn lần mỗi ngày đều có sai bảo hay phàn nàn và tôi được sai tức tốc tới mọi đại dược cuộc trong thành phố. Mỗi lần tôi mang dược phẩm về thì lại có giấy khác bảo tôi đem trả lại vì dược phẩm không tốt. Rồi tôi lại nhận lệnh đến cơ sở khác. Loại dược phẩm này được đòi hỏi rất gắt. Ông ơi. Chẳng biết để làm gì ?

— Bố già còn giữ tờ giấy nào không ?

Bố già lần túi áo trao cho luật sư một phiếu ghi nhàu nát. Luật sư nghiêng người gần cây nến xem xét kỹ lưỡng. Nội dung như sau : «Bác sĩ Kim gửi lời khen tặng tới quý ông Mão. Bác sĩ quả quyết rằng mẫu

được phẩm sau cũng không tốt và hoàn toàn vô dụng cho công cuộc khảo cứu của bác sĩ hiện tại. Nhiều năm trước tôi có mua một số lượng khá quan trọng tại quý cơ sở. Bây giờ tôi xin quý vị cố gắng tìm kiếm xem còn sót lại số lượng nào cùng phẩm chất như trước kia không. Nếu còn xin giao cho tôi tức khắc. Phí tổn không cần thương lượng. Quý vị không thể nào lường nổi tầm quan trọng của loại dược phẩm này đối với cuộc khảo cứu của tôi...» Tới đó bức thư viết có vẻ trầm tĩnh Nhưng ngòi bút bỗng run lên và cảm xúc của tác được tự do tuôn trào. Ông ta viết thêm « vì thương để tôi xin khàn nài hãy tìm cho tôi một số dược phẩm cũ ».

— Đây là một phiếu ghi kỳ lạ. Sao nó lại còn trong tay Bố ?

— Người nhà Mão rất tức giận. Hấn quang lại tôi.

— Chính là nét chữ bác sĩ chẳng còn ~~đó~~ nghi gì nữa ?

— Vâng tôi thấy giống. Nhưng quan trọng gì ! Tôi đã thấy hân !

— Thấy hân !

— Bằng cách này đây : tôi đột ngột đi vào bằng lối sau. Dường như hân lướt ra ngoài tìm dược phẩm hay một thứ gì vì cửa phòng riêng mở. Hân ở tuốt cuối phòng mò mẫm các thùng gỗ. Khi tôi vào hân ngược nhìn, thốt ré lên và chuồn ngã cầu thang vào phòng riêng. Chỉ một thoáng thấy hân nhưng tóc tai tôi dựng ngược như lông nhím. Ông ơi, nếu hân là chủ tôi sao đeo mặt nạ và ré như chuột rồi chạy trốn. Tôi đã hầu hạ chủ tôi lâu rồi ! Vậy thì...

— Quả kỳ lạ ! Nhưng tôi bắt đầu hiểu ra rồi. Bố già à. Chủ bố rõ ràng mắc phải một trong những bệnh vừa hành hạ vừa biến đổi dung nhan bệnh nhân đi. Do vậy tiếng ông ta đòi và ông ta phải đeo mặt nạ, lẩn tránh mọi người và nóng lòng tìm loại dược phẩm nuôi chút hy vọng dùng nó sẽ bình phục. Xin trời phù hộ ông ta không đến nỗi uổng công. Đó. Bố già ạ, thật đáng



buồn và kinh sợ mà biết vậy. Nhưng rõ ràng, hiền nhiên và hoàn toàn hợp lý. Đừng lo sợ thái quá.

— Thưa ông hân không phải chủ tôi ! Sự thực là thế. Chủ tôi to lớn đẹp trai còn hân bé hơn một chú lùn.

— Nhưng...

—Ồ ! Không ! Chẳng lẽ ông nghĩ tôi không biết rõ chủ tôi sau 20 năm. Chẳng lẽ ông nghĩ khi mỗi buổi sáng trong đời tôi tôi nhìn chủ tôi bước qua cửa phòng riêng mà không biết đầu ông ngang tới đâu ?Ồ thưa ông. Hân đeo mặt nạ đi nữa cũng nhất định không phải là bác sĩ. Chỉ có trời biết hân. Nhưng nhất định hân không phải bác sĩ.

— Bố già ! Nếu bố nói thế tôi phải tin. Nhưng càng nghĩ tôi càng bối rối về mảnh giấy này. Xem ra nó chứng minh rằng bác sĩ còn sống. Tôi thấy có bốn phàn phải xông vào bên trong.

(còn nữa)



TIẾNG HÚ

TRÊN ĐỈNH NON

CHÀ - HỐC

• VŨ HẠNH •

(Tiếp theo)

Lão phù thủy nheo mắt nhìn ông chúa làng, im lặng. Ông Bu Then cũng chăm chăm nhìn vào mặt lão, đợi chờ. Một lát lão mới cất giọng khàn khàn, nói lớn :

— Cho gọi dân làng ra đây.

Ông chúa làng quay về các ngôi nhà kéo dài, đối diện hai bên sân «buôn», cất giọng run run của một con người cố nén tức giận gọi to :

— Ra hết ngoài này !

Lập tức người ta lũ lượt kéo đến vây tròn lấy ông chúa làng và lão Sa-Keo. Lão phù thủy bảo :

— Đốt lửa lên đi !

Xiu Bân và một số người trai trẻ chạy đi vác củi đốn thành một đống giữa sân. Thoáng chốc lửa, được nhúm lên, dần dần le các lười vàng liếm các thớ gỗ, bốc cao, tỏa sáng một vùng rộng lớn, soi tỏ đây đó những gương mặt đầy khắc khoải điếm những cặp mắt long lanh chờ đợi.

Ông Bu Then từ từ đến gần đống lửa, cầm lấy một cành củi lớn bốc cháy rừng rực, quơ lên ra dấu cho mọi người im :

— Dân làng nghe đây. Sa-Keo có chuyện nói với các người. Các người ngồi xuống nghe Sa-Keo nói.

Rồi ông chậm chạp lùi lại,

đứng ở một góc. Sa-Keo lão đảo tiến ra, khuôn mặt đỏ bầm vì rượu càng được ngọn lửa chiếu đỏ rực lên một cách quái đản. Lão nhìn vòng quanh dân làng, đảo đi đảo lại đôi mắt ốc nhồi dưới những chân mày đen sạm xéch ngược, rồi bảo :

— Hỡi dân Mơ-Nông ở buôn Nước Ràng, lắng nghe lời ta khuyên bảo !

Lão dừng lại, tăng hắng sửa giọng, lắc lư cái đầu, nói tiếp :

— Đêm qua tiếng hú từ ngọn núi cao thổi luồng ma quái về đây, đe dọa dân làng. Tiếng hú báo hiệu tai nạn, báo hiệu chết chóc. Các người biết không ? Tiếng hú có thể giết hết chúng ta, nhổ hết cây rừng, xô hết đá núi, tiếng hú có thể vùi lấp chúng ta xuống những hố sâu thăm thẳm như lòng địa ngục.

Lão lại dừng lời, ưỡn ẹo thân mình, nhảy múa nặng nề trước lửa, rọi cái hình bóng chập chờn quái đản trên mặt sân buôn. Trong khi đôi tay khuỳnh lên trên đầu, đôi chân bước tới bước lui gập gẫy với một nhịp điệu lão đảo thì miệng lão đọc không ngừng những tiếng lù lo xa lạ, những câu bùa chú bí hiểm mà những dân buôn chỉ biết yên lặng ngồi nghe một cách thành kính.

Rồi lão nghỉ múa, nhìn quanh

nói tiếp :

— Sa-Keo thương cho dân làng, Sa-Keo đi suốt ngày nay đón hồn ma vía quỷ lạc loài trong núi. Sa-Keo đã hỏi những cây cà-tang già nhất trong rừng, đã hỏi những tảng đá chồng cao nhất trên non, những gì hiểu được cuộc sống âm u, bí ẩn của chốn rừng thiêng. Sa-Keo cũng đã hỏi gió hỏi mây, nghe những tiếng chim trò chuyện, đón những tiếng suối thì thầm, Sa-Keo muốn biết vì đâu mà có tai họa lớn lao giáng xuống làng ta. Một ngày vất vả từ sáng đến chiều, Sa-Keo thật đói, thật khát nhưng không kể gì khó nhọc. Hãy cho ta một hũ rượu để ta có sức mà nói tiếp lời

Lão dứt tiếng nói thở nghe khô khè, mệt nhọc, rồi lại loạng choạng ngồi xuống bên lửa, riu riu nhắm mắt. Ông cụ Y-Rit vội vàng kéo theo một gã trai trẻ về ngôi nhà sàn của mình khệ-nệ ôm ra một vò rượu cần đầy ăm ắp. Ông đặt vò rượu ở trước mặt lão phù thủy chia cái cần trúc chạm môi lão. Sa-Keo giật mình, choàng mở to mắt, hai tay cầm vội lấy cái cần rượu cho vào trong miệng, nuốt lấy ừng ực. Một lát, chừng đã no đầy, lão lại chệnh choáng đứng lên, khạc mấy tiếng lớn, nói tiếp :

— Hồn ma, vía quỷ, đá núi, cây

rừng, và chim và suối, tất cả đã cho ta biết sự thực về tiếng hú rồi. Các người có biết tiếng hú từ đâu mà đến đây không? Cho đến khi nào con suối ngược dòng về đỉnh non cao, và đá trở hoa kết trái, các người cũng không thể nào được biết được. Chỉ có một mình Sa-Keo hiểu rõ điều đó mà thôi. Sa-Keo có thể nghe được tiếng nói ma quỷ và của muôn loài.

Lão cúi xuống, ừng ực nước rượu, đoạn thở phì phò, nói tiếp:

— Hãy nghe ta nói, hỡi dân Nước Ràng khôn khỗ. Tiếng hú vang dội đất trời là của một loài quỷ lớn. Con quỷ đã bị ngọn núi Chà Hóc đè bẹp từ một ngày xưa, con người chưa mọc đôi tai và loài thú rừng chưa có đôi mắt. Nó có cái đầu to bằng cái nhà làng của ta nó có cái miệng rộng bằng vũng nước Ca-Lang mà trâu ta vẫn xuống tắm. Những cái răng nó to hơn các cây nhiều tuổi mọc cao trong bụng rừng già, tiếng thở của nó có thể biến thành giông bão xô ngã những gì bám trên mặt đất, sườn non. Bây giờ con quỷ dữ ấy đã ngoi đầu lên khỏi chân núi, nhưng cái mình nó thì còn lún sâu dưới đất đen. Nó kêu thảm thiết vì nó đau nhức và nó đói khát, mới trời dậy được nó đã nhúng đầu uống cạn dòng suối Tồ Ô quanh năm vẫn chảy dưới sườn Chà-Hóc. Con quỷ uống cạn không còn một giọt đến nỗi con người đi giữa Tồ-Ô như đi giữa khoảng sân buôn. Rồi cũng có lúc con quỷ nó vùng dậy được, nó sẽ lượn lỏi đi trong rừng già, chạy nhảy trên các sườn non, phá phách rẫy nương của chúng ta. Lúc đó, chúng ta sống làm sao được? Chúng ta sẽ phải chết hết!

Dân làng ngồi yên nghe lão Sa Keo vừa nói vừa uống rượu cần, vừa đi lảo đảo chập chờn bên đồng lửa hồng. Câu chuyện của lão làm cho mọi người cảm thấy



ớn lạnh mặc dầu ngọn lửa vẫn rực rực cháy tỏa nồng hơi nóng chung quanh. Ông già Bu Then đứng im như một cây khô, cặp mắt hóm sâu vẫn nhìn chăm chú vào tên phù thủy. Khi lão Sa Keo dừng lời, cúi xuống ngậm vào cần rượu, ông chúa làng mới ôn tồn hỏi lão:

— Sa Keo, nói đã hết lời chưa đấy?

Lão phù thủy vẫn cầm cúi nuốt rượu ừng ực không buồn trả lời. Ông già hỏi lại:

— Sa Keo, còn gì để nói nữa không?

Tức thì Sa Keo ngẩng đầu, giương một cặp mắt ốc nhồi đỏ lòm gân máu đảo nhìn chung, hai tay dài ngoẻo ôm lấy vỏ rượu và nói bằng giọng giận dữ khác thường:

— Ta nói chưa xong!

Tiếng lão hét lên khiến cho mọi người nín lặng. Một số người cúi đầu, không dám bắt gặp cái nhìn toé lửa từ đôi mắt lão gầm gừ. Anh Xu Bàn ngồi cạnh chỗ ông chúa làng, bám chặt hai tay

xuống mặt sân buôn, cố nén một sự bức tức trong lòng. Ông già Bu Then là người đáng phải kính nể nhất làng, là người nắm cả vận mạng của buôn, không ai được quyền có một cử chỉ xúc phạm. Từ trước đến nay ông đã đem hết tấm lòng lo lắng cho dân làng này, ông được mọi người tôn trọng, thương yêu. Vô lễ với ông, tức là

khinh miệt dân « buôn », điều đó không thể nào tha thứ được. Nếu con quỷ dữ trên non Chà Hóc không làm cho anh kiêng nể Sa Keo thì Xu Bàn đã xách lão phù thủy ném ngay vào đồng lửa rồi.

Sa Keo nhận thấy mọi người nín lặng trong một dáng điệu phục tùng, lấy làm bằng lòng. Lão cất tiếng cười ằng ặc rất là khoái trá, rồi lại lảo đảo đứng lên, vừa nói vừa vung đôi tay dài ngoẻo như hai con rắn chờn vờn:

(còn nữa)

● Một trái tim không lý tưởng là một bầu trời không tinh tú.

GASTON DUTIL

Hộp thư

Trả lời những thư nhận được tính đến ngày 20-8-71

Em NGUYỆT LIÊU (Sài Gòn): 137 là số cũ, 159 là số mới, em đề số nào cũng được — Bài Em Học Về đã thu nhỏ hơn để lấy chỗ đăng bài, tác đất là tác vàng mà. Đã chuyển bài vào mục dự thi, bằng lòng chưa?

Em LA ANH (Qui Nhơn): Tòa soạn rất chú ý tới đề nghị của em — Cảm ơn em nhiều lắm.

Em TRẦN NGỌC GIA (Sài Gòn): THIẾU NHÌ sẽ chỉ lớn lên mà không cho đi đâu nếu được gia đình nào cũng hàng hải như em. Đã chuyển lời tới Anh Bình Electronic. Em làm anh ấy mất ngủ luôn đề nghị cách cho các em bắt được ca dài Đà Nẵng, chờ xem nhá.

Em LÊ VĂN THANH QUAN (Sài Gòn) cứ tiếp tục gửi thêm trò chơi nhé.

Bút nhóm HOA MỚI — có thư riêng gửi các em nhưng địa chỉ số 235 IMG không nhận thư, tại sao vậy cả?

Em DẠ TƯỜNG TỬ TUYỆT. ô chữ cây đàn sẽ đăng trong số 5 — gửi tiếp nhé.

Em MỸ HỒNG (Nguyễn Trãi — Saigon). — Lạc mất số nhà của em nên không liên lạc được — Tránh về cho sữa chữa một chút không?

Em VŨ HỮU CHÍNH (Gia Định). — Sẽ đăng khi mở mục giới Thiệu các Thi Văn Đoàn — chờ sự hướng ứng đồng dao một chút sẽ phát động. Nhé.

Cháu TRƯƠNG THỊ LY HẠ (Đà Lạt). — Thư của cháu làm chú lên tình cảm ghê — Sẽ cố gắng hết mình cho các em thiếu nhi — Đã chuyển thư sang Vườn Hồng. Mến.

Em L. VINH và Em TƯỜNG (Nguyễn Hữu Tang — Biên Hòa) Đã chuyển thư của em qua anh Bình Electronic — chờ trả lời nhé.

BÀI ĐÃ NHẬN ĐƯỢC. — Lời đi của Ly Hạ) — Giọt Mưa của Huyền Linh Vũ) Tuổi Hồng của Dạ Trường Tử Tuyệt — Họa phẩm của Nguyễn Mỹ Hồng — Tuyệt vọng của Giang Tâm Tư) Nhớ về quê ngoại của Chinh Giang — Linh của Lê chí Thành) — Bàn tay nào, Giấc ngủ mẹ ru, Xin của Mân Linh.

Mẹ em, Ngoại em, Ba điều ước, Nắng hồng của Trần Thy Lê Kim; Những giọt nắng, Tuổi học trò, Như một giòng suối, Nỗi mơ, Lặng lẽ của Kim giao; Mùa nắng hạ, Hạ buồn, Quê em kỷ niệm của Thụy Minh Quân; Cỏ xanh, Ngà ngọc, Ngập ngừng lạc lối của Kim giao, Tờ báo Thiếu Nhi của Đinh Thủy Mai Giấc mơ xa vời của Hoàng Thanh Phương; Kỷ vật cho em của Thúy Mắt Bi; Tờ di chúc của Trần thị Mỹ Dung; Hoa biển; Lỡ tay (Buổi tối của thơ; Nắng) Đôi mắt nai, Thương yêu của Nhi.

☆

Hộp thư VƯỜN HỒNG

Chị ĐỖ PHƯƠNG KHANH trả lời

Em Tuyết Thư Có em vô vườn thi vui quá rồi. Em là em đầu tiên của VH đó. Hô, âm trước nhát rồi đấy nhé cười đi nào.

Em dạ trường Tử tuyết. Chị rất mừng thay Vườn Hồng ngay một thêm rục rịch và nhớ có thêm các bông hồng để thương như em. Chị rang trả lời sớm nhất rồi đó.

Em Tuyết Mắt Bi. Làm yaourt hết mấy phút nhớ em? giới qua rồi. Đừng có giận chị, thế này là nhanh nhất đây. Em Đinh Inị Tuyết Mai. Có tiền mà không ăn quả, để mua sách bao lăm, em đúng là con nhà có giáo dục, chị mừng lắm. Vườn Hồng sẽ đẹp và ngát hương, chính là nhờ các em, nhưng có vẻ ngoan và đáng hoàng do em.

Em Hoàng Thanh Phương. Không biết chị có để thương và di dom không, chứ cái môn hay cười thì chị được đủ 20 điểm rồi đó. Vậy em chị rồi chứ.

Em Trần thị Mỹ Dung. Em đúng là em tinh thần mà chị mong ước rồi đó. Vậy là chị em ta cùng cười mà chào mừng nhau rồi.

Em Ly Hạ. Bé ơi! Thấy bé giỏi quá, làm được may mắn làm ba má mừng, ba thương tiền huyên, chị vui lắm. Vậy có tiền huyên rồi, bé đi mua hoa về bày bàn ăn cho ba má coi nhé.

Em... Đỗ biết tên gì. Nếu không có tủ lạnh, em mua đá ướp lạnh cũng đủ rồi. Đạo này họ có bán cái hộp nhỏ nhỏ các em bán cả rem van xài có hơn 100 đồng, em mua để đá tốt lắm.

Em Trần Ngọc Ánh. Đúng tên chưa nào. Vậy em là văn sĩ tí hon rồi còn gì nữa.

Thương yêu tất cả các em
Đỗ Phương Khanh

BÀI DỰ THI SÁNG TÁC

Đã nhận được tính đến ngày 20-8-1971

- 1) Bé Miên (Huyền Linh Vũ).
- 2) Ngôi trường và Mùa Thu trở về (Thơ Thơ).
- 3) Ngày chủ nhật của Hương (Trần Vĩnh Phúc).
- 4) Chuyện gia đình Tuấn (Ngô Mạnh Kha).
- 5) Gia đình tôi (Nguyễn Khắc Quang Trung)
- 6) Khăn tang cho chú (Mân Linh).
- 7) Một cuộc nghỉ mát (Hoàng Đăng Tuấn).
- 8) Mái nhà êm ấm (N.T. Kim Giao)
- 9) Tình thương (Thúy Mắt Bi).
- 10) Buổi tối trong gia đình (Nguyễn Liêu).
- 11) Chuyện một ngày (Phạm Hải).
- 12) Giấc Mơ Tiên (Nguyễn Phúc Hậu).
- 13) Phần thưởng danh dự (Nhất Diễm Linh Đài).
- 14) Hòa Bình trong tiếng khóc (Thúy Mắt Bi).
- 15) Buổi tối của Kiệt (Trình Huyền Châu Minh)
- 16) Hai Cô Cháu (Nhất Diễm Linh Đài).
- 17) Nỗi Cơm Khê (N.T. Kim Giao).
- 18) Tình Mẹ Bao La (Huyền Linh Vũ)
- 19) Hối Hận (Huyền Linh Vũ).

Nhắn tin chung: Các em đọc kỹ thẻ lệ để viết đúng đề tài đã cho nhé. Kỳ này chủ đề sáng tác là GIA ĐÌNH MÈN YÊU, có nghĩa là tất cả mọi sáng tác đều hướng về các chuyện thân yêu trong gia đình.

SÁCH MỚI. Tòa soạn vừa nhận được tập truyện BÉ THƠ BUỒN của nhà thơ YÊN GIANG NGUYỄN CHÁNH giải Thi Ca Hoa Tình Thương 1970 do Song Thơ xuất bản và tác giả gửi tặng. Đây là một cuốn văn gọt lại những ý nghĩ hồn nhiên và trong sáng của các em Thiếu Nhi qua 4 nhân vật Bé Mai, bé Thơ, bé Tuấn, và bé Xuân. Nỗi buồn của các em là những tình cảm ngộ nghĩnh, ngây thơ đôi khi những nỗi đau thương. Tác phẩm dày 34 trang, in chữ cỡ 12, giá 50\$. Xin chân thành cảm tạ tác giả và xin ăn căn giới thiệu với bạn đọc.

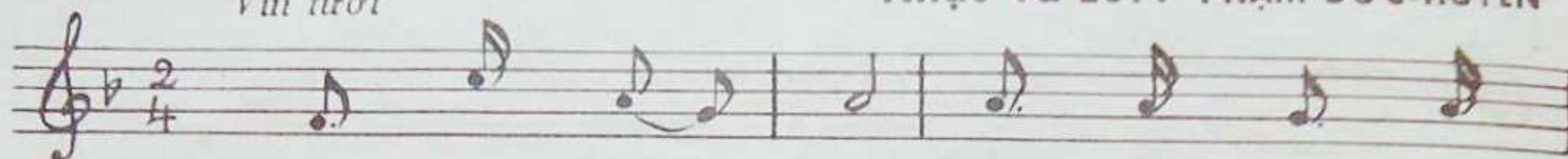
BÀ F. HOÀNG LÊ QUÂN. — Hết lòng cảm tạ sự hưởng ứng nồng nhiệt của Bà đối với Thiếu Nhi. Tòa soạn vô cùng phấn khởi thấy công việc của mình đã được phụ huynh đáp ứng. Trân trọng. (NHT)

MIỀN

HOA THẨM

Vui tươi

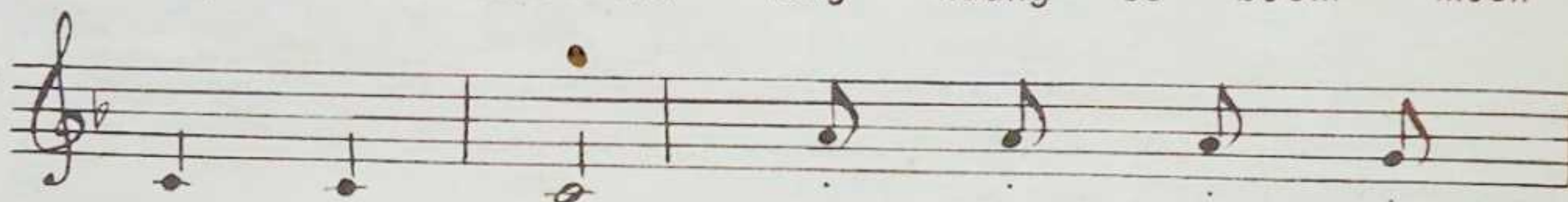
Nhạc và Lời: PHẠM-ĐỨC-HUYẾN



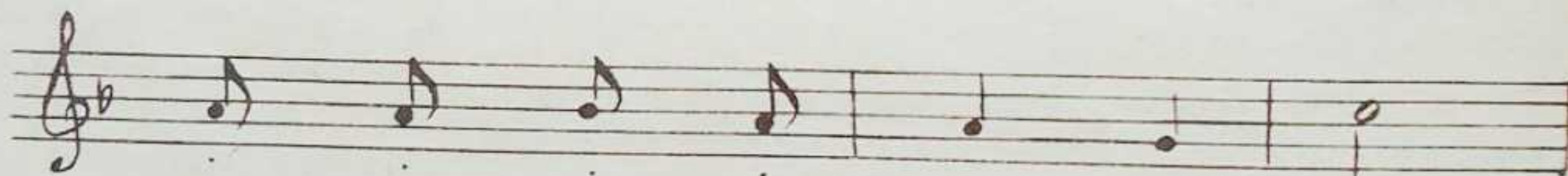
1. Từng đóa hoa tươi sắc thắm trong nắng



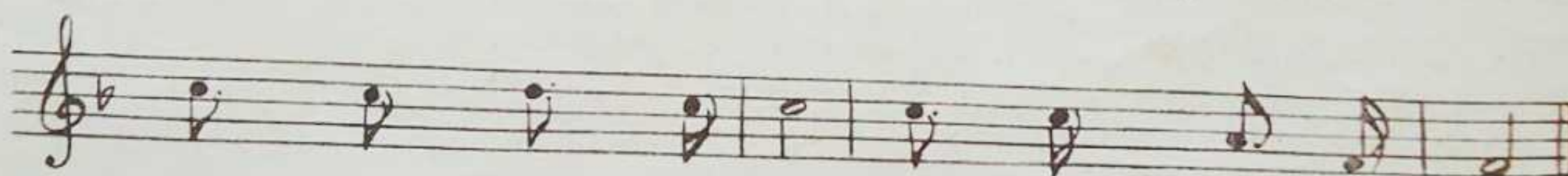
vàng chen nhau nơi rừng hoang có bướm muôn



màu bạn bè Chen nhau nô đùa



trong cơn gió rung rinh nhẹ đưa



Hương thơm ngát dâng lên sức sống vươn tràn trề.

2

Từng tiếng em thơ hát khúc ca đón chào
Tay trong tay dìu nhau bên khóm tre làng ngày mùa
Vang vang câu hò lơ trong ánh trăng thanh đồ đưa.
Say sưa với sương đêm, Tiếng sáo ru lòng người.